

THÀNH ỦY HÀ NỘI

*

Số 08 - CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị
về phát triển văn hóa Việt Nam**

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW), Thành ủy Hà Nội ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Thủ đô Hà Nội là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ và hội nhập quốc tế của cả nước; nơi hội tụ, kết tinh và lan tỏa những giá trị văn hóa tiêu biểu của dân tộc. Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố xác định mục tiêu xây dựng Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc”, coi đây là định hướng xuyên suốt, chiến lược trong phát triển văn hóa và con người Hà Nội.

Hà Nội sở hữu nguồn lực di sản lớn, phong phú và tiêu biểu, với 6.489 di tích; 1.793 di sản văn hóa phi vật thể; 06 di sản được UNESCO ghi danh (gồm 01 di sản vật thể, 04 di sản phi vật thể và 01 di sản tư liệu); 351 bảo vật quốc gia; 1.350 làng nghề, làng có nghề; hệ thống khu phố cổ; các công trình kiến trúc Pháp xây dựng trước năm 1954; 76 công trình tượng đài, phù điêu, tranh hoành tráng có giá trị lịch sử, tư tưởng và mỹ thuật qua nhiều giai đoạn. Thành phố có hệ thống các trường đại học, viện nghiên cứu về văn hóa hàng đầu; là nơi đặt trụ sở các cơ quan Trung ương, cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế và các thiết chế văn hóa lớn. Hà Nội có lợi thế nổi trội về nguồn nhân lực văn hóa, bao gồm đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân giàu kinh nghiệm và tâm huyết. Hệ thống thiết chế văn hóa của Thành phố tương đối hoàn chỉnh với 4.374 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

Công tác tuyên truyền, quảng bá văn hóa, lối sống người Hà Nội được Đảng bộ, chính quyền Thành phố quan tâm. Môi trường văn hóa và văn hóa ở cơ sở được chú trọng; hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp phát triển mạnh; văn hóa, thể thao quần chúng được đầu tư, với nhiều mô hình mới; nhiều sự kiện quy mô quốc gia và quốc tế được tổ chức thành công, thu hút đông đảo Nhân dân và du khách tham gia.

Đi đôi với việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, Đảng bộ, chính quyền thành phố Hà Nội luôn gắn bảo tồn với phát triển và hình thành các giá trị văn hóa mới. Hà Nội là địa phương đầu tiên ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển công nghiệp văn hóa, khẳng định vai trò tiên phong của Thủ đô trong lĩnh vực này; thị trường công nghiệp văn hóa lớn, dân số trẻ, tầng lớp trung lưu tăng nhanh. Doanh

thu từ các dịch vụ văn hóa và du lịch văn hóa ngày càng tăng, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế chung của Thủ đô. Những nỗ lực phát triển toàn diện văn hóa và con người Thủ đô đã được quốc tế ghi nhận với nhiều danh hiệu quan trọng như: Thành phố vì hòa bình, Thành viên Mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO, Thành phố học tập toàn cầu, khẳng định uy tín, vị thế của Hà Nội, đồng thời mở ra cơ hội tăng cường hợp tác và kết nối quốc tế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, văn hóa Thủ đô vẫn còn bộc lộ một số hạn chế: Nhận thức của đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá còn chưa đầy đủ, thiếu gắn kết với nhu cầu thực tiễn và thị trường; ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa còn chậm, chưa có bộ số liệu dùng chung, bộ chỉ tiêu đánh giá văn hóa số, đo lường các ngành công nghiệp văn hóa; các sự kiện quy mô cấp Thành phố giữa các ngành, lĩnh vực còn rời rạc, chưa tạo được sản phẩm đặc trưng có giá trị kinh tế cao, xứng tầm với tiềm năng và vị thế của Thủ đô; còn những hoạt động văn hóa tự phát và ứng xử, hành vi văn hóa lệch chuẩn, nhất là trên không gian mạng; hệ thống thiết chế văn hóa phân bố chưa đồng đều giữa các địa phương, các không gian sáng tạo, công trình văn hóa mới chủ yếu tập trung ở khu vực trung tâm; thiếu các công trình văn hóa mang tính biểu tượng và các không gian văn hóa quy mô lớn (công viên văn hóa, quảng trường, nhà hát, phim trường...), một số nhà hát, rạp chiếu phim và sử dụng tài sản công trong lĩnh vực văn hóa chưa hiệu quả; chưa có giải pháp phù hợp, hỗ trợ nghệ nhân trong bảo tồn văn hoá truyền thống; xây dựng nếp sống văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh chưa tạo được chuyển biến thực chất.

Trong xu thế hội nhập quốc tế toàn diện cùng với cuộc cách mạng chuyển đổi số, áp lực đô thị hóa và thách thức an ninh phi truyền thống đối với không gian, bản sắc văn hóa Thủ đô, việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị nhằm cụ thể hóa định hướng chiến lược của Đại hội XIV của Đảng, Đại hội XVIII của Đảng bộ Thành phố, tạo chuyển biến mạnh về tư duy, thể chế và mô hình phát triển; khẳng định vai trò dẫn dắt của Hà Nội trong phát triển văn hóa quốc gia và góp phần gia tăng sức mạnh mềm Việt Nam trong giai đoạn mới.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Đảng bộ và hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, bảo đảm sự thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy, hành động sáng tạo, hiệu quả trong triển khai nhiệm vụ phát triển văn hóa Thủ đô. Xác định con người ở vị trí trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa phải được đặt ngang tầm với kinh tế, chính trị, xã hội trong chiến lược phát triển Hà Nội, giữ vai trò dẫn dắt phát triển, là trụ cột định hướng, là hệ điều tiết và thúc đẩy nguồn lực nội sinh quan trọng, góp phần bảo đảm phát triển nhanh, bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân Thủ đô. Kiên trì, đẩy mạnh xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, giàu lòng nhân ái, tri thức, năng lực sáng tạo, trách nhiệm xã hội, tinh thần cống hiến, khả năng sẵn sàng hội nhập quốc tế, thích ứng với toàn cầu hóa; gắn với khơi dậy mạnh

mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên phát triển Thủ đô và đất nước.

2. Phát triển văn hóa Thủ đô theo định hướng “Văn hiến - Bản sắc - Sáng tạo - Hội nhập - Kết nối”, là giá trị cốt lõi xuyên suốt, nguồn lực nội sinh và sức mạnh mềm, nền tảng hình thành bản lĩnh, trí tuệ và động lực phát triển, bảo đảm các giá trị văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống, khẳng định vai trò tiên phong trong công cuộc phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Văn hóa, con người Thủ đô được đặt trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; trong đó, lấy giá trị văn hóa truyền thống làm cốt lõi, kết hợp hài hòa với đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế trong thời kỳ mới. Xây dựng và lan tỏa hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực người Hà Nội thời kỳ mới tạo nên bản sắc văn hóa, sức mạnh mềm, nguồn lực và động lực phát triển mới, bền vững của Thủ đô và cả nước.

3. Xây dựng môi trường văn hóa Thủ đô lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, văn minh, hiện đại, giàu bản sắc, trên cả không gian thực và không gian số. Chú trọng xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị, văn hóa số; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tăng cường bảo vệ gắn với phát huy các giá trị tốt đẹp của con người, gia đình, cộng đồng và truyền thống ngàn năm văn hiến của Hà Nội trong xây dựng, phát triển, định vị bản sắc văn hóa, trí tuệ, bản lĩnh, vị thế, vai trò tiên phong của Thủ đô trong kỷ nguyên mới.

4. Định hình tư duy phát triển thị trường văn hóa. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh của Thành phố để phát triển văn hóa; tăng cường nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa tương xứng và cân đối với các lĩnh vực chính trị - kinh tế - xã hội của Thủ đô. Phát triển công nghiệp văn hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức và hệ sinh thái sáng tạo theo hướng giàu bản sắc, chuyên nghiệp, hiện đại; trên nền tảng bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội; kết hợp ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; tạo động lực mới để văn hóa phát triển, đồng thời tạo nên các giá trị mới đóng góp thiết thực cho tăng trưởng kinh tế, nâng cao vị thế, hình ảnh, sức hấp dẫn và ảnh hưởng của Thủ đô, từng bước định vị Hà Nội là trung tâm văn hóa - sáng tạo có sức lan tỏa trong khu vực và quốc tế.

5. Triển khai Chương trình hành động bảo đảm tính đồng bộ, liên thông với các chủ trương lớn của Trung ương, Nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô trong kỷ nguyên mới, Luật Thủ đô sửa đổi và Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm; gắn phát triển văn hóa với bảo đảm an ninh văn hóa, an ninh con người và chủ quyền văn hóa trong môi trường số. Giải quyết hài hòa các mối quan hệ; tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, tạo đột phá nhằm khơi thông nguồn lực, giải phóng sức sáng tạo xã hội, nâng cao hiệu quả và bứt phá trong phát triển văn hóa, con người Thủ đô.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2030

1.1. Mục tiêu đến năm 2030

Kiến tạo hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo Thủ đô giàu bản sắc, đa dạng và hiện đại, trên cơ sở bảo tồn, phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống Thăng Long - Hà Nội, phát triển các không gian sáng tạo, thúc đẩy sáng tác văn học, nghệ thuật gắn với chuyển đổi số, xây dựng văn hóa số. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Xây dựng chuẩn mực văn hóa, đạo đức, gương mẫu, nêu gương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; lấy phẩm chất trọng danh dự, trọng kỷ luật và tận tụy phục vụ Nhân dân làm nền tảng, tác phong làm việc chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; trên tinh thần “Hà Nội đã nói là làm, làm nhanh, làm đúng, làm hiệu quả, làm đến cùng”; qua đó củng cố niềm tin xã hội, làm nền tảng, động lực để bứt phá thực hiện các mục tiêu phát triển của Thành phố.

Hình thành các Trung tâm công nghiệp văn hóa và sáng tạo dẫn đầu cả nước với một số lĩnh vực, sự kiện ngang tầm quốc tế; tập trung phát triển một số ngành lợi thế như: Du lịch văn hóa; nghệ thuật biểu diễn liên ngành, thiết kế sáng tạo, điện ảnh, nhiếp ảnh, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực, trò chơi điện tử...; phát triển du lịch văn hóa là ngành công nghiệp văn hóa chủ lực, có tỷ trọng tăng trưởng cao và ổn định trong cơ cấu kinh tế của Thủ đô. Tham gia mạng lưới các Thành phố di sản Thế giới, làm tốt công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các di sản văn hóa, cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích, di sản đã được UNESCO công nhận là di sản Thế giới; hoàn thành xây dựng không gian chính điện Điện Kính Thiên trong Khu di sản Thế giới Hoàng thành Thăng Long để trở thành điểm đến quốc tế; vận hành hiệu quả khu đô thị thể thao Olympic; phát huy hiệu quả dự án Trục đại lộ cảnh quan sông Hồng gắn với các khu làng cổ, làng nghề và các công trình di tích. Hà Nội tiến đến Thành phố toàn cầu, nâng cao chỉ số hạnh phúc của người dân Thủ đô.

1.2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Nhóm chỉ tiêu theo Nghị quyết 80-NQ/TW

- 100% xã, phường có thiết chế văn hóa, thể thao; 95% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.
- 100% các di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số.
- 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân của Thành phố được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.
- Bảo đảm trên 4% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.
- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 9% GRDP.
- Hình thành 03-05 sự kiện mang thương hiệu quốc gia trong lĩnh vực thiết kế sáng tạo.
- Phấn đấu thêm 02 di sản văn hoá được UNESCO công nhận, ghi danh.

- Xây dựng ít nhất 03 thương hiệu quốc tế về âm nhạc, điện ảnh, lễ hội văn hoá.
- b) Nhóm chỉ tiêu bổ sung
 - Dữ liệu văn hóa số mở đạt 70%.
 - Doanh thu trong lĩnh vực văn hóa số đạt 30% trong tổng doanh thu lĩnh vực văn hoá.
 - Số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hoá số tăng 50% so với đầu nhiệm kỳ.
 - Xây dựng 02 hồ sơ xếp hạng di tích cấp quốc gia đặc biệt.
 - Di sản văn hoá phi vật thể được bảo tồn, phát huy: 05 di sản/năm.
 - Phát huy hiệu quả 05 di sản văn hóa võ cổ truyền, trò chơi dân gian... để phổ cập trong cộng đồng nhằm nâng cao thể lực.
 - Hình thành 01-02 bảo tàng văn hóa, nghệ thuật theo hình thức hợp tác công - tư.
 - Hình thành 01 Trung tâm văn hoá nghệ thuật, thương mại và dịch vụ Hà Nội.
 - Hình thành 03-05 khu văn hóa tâm linh - sinh thái - sáng tạo, tích hợp dịch vụ văn hóa, nghệ thuật trình diễn, phim trường và không gian trải nghiệm di sản (dự kiến tại Khu di tích Cổ Loa, đền Gióng xã Sóc Sơn, quần thể Di tích thắng cảnh Hương Sơn, khu Ba Vì - Tản Viên, đền Chủ Đổng Tử - Tiên Dung xã Bình Minh gắn với trục Sông Hồng; không gian hồ Tây, xã đảo Minh Châu...).
 - Hình thành 15-20 Trung tâm công nghiệp văn hóa và Trung tâm phát triển thương mại văn hóa, Trung tâm thiết kế sáng tạo quy mô cấp Thành phố và địa phương.
 - Xây dựng 10-15 tác phẩm, chương trình nghệ thuật chất lượng cao mang thương hiệu Hà Nội, có khả năng biểu diễn lâu dài và giới thiệu ra khu vực, quốc tế.
 - Số lượt khách du lịch đón và phục vụ hàng năm (triệu lượt khách): 46 - 48 (trong đó lượng khách quốc tế từ 12-12,5).
 - Tỷ lệ người dân được tham gia, hưởng thụ giá trị văn hóa truyền thống bản sắc của địa phương, văn hóa phi vật thể, các chương trình văn hoá, nghệ thuật dành cho cộng đồng: 50-60%.
 - Tỷ lệ tổ chức đảng, đảng viên có cam kết hành động cụ thể, thực hiện sinh hoạt chuyên đề để nâng cao văn hóa công vụ: 100%.
 - Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá thường xuyên về văn hóa công vụ: 100%
 - Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS): Tối thiểu 95%.
 - Tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công, nhất là y tế, giáo dục công lập: Tối thiểu 95%.

2. Mục tiêu đến năm 2035, tầm nhìn 2045

2.1. Mục tiêu đến năm 2035

Hà Nội, nơi hội tụ, kết tinh văn hoá, là trung tâm văn hóa - sáng tạo có tầm ảnh hưởng trong khu vực, với hệ sinh thái văn hóa đa dạng, giàu bản sắc và hiện đại. Hình thành đội ngũ cán bộ am hiểu sâu về văn hóa, trách nhiệm, kỷ cương, chuyên nghiệp, thực hiện tốt các mục tiêu phát triển, đảm bảo chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp đạt chuẩn quy định. Chuyển đổi số và quản trị văn hóa theo hướng kiến tạo được triển khai toàn diện. Văn hóa phải là một trong những trụ cột quan trọng trong phát triển bền vững của Thủ đô. Đời sống văn hóa nghệ thuật, tinh thần của Nhân dân ngang với các nước đứng đầu khu vực; chỉ số hạnh phúc tăng. Hà Nội trở thành điểm đến uy tín của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật và sáng tạo quy mô khu vực châu Á và Thế giới. Công nghiệp văn hóa là ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp 10% GRDP trong nền kinh tế. Có thêm 02 di sản được UNESCO công nhận, ghi danh; 05 di tích quốc gia đặc biệt; 02 thương hiệu liên hoan, nghệ thuật, lễ hội văn hóa tầm vóc quốc tế. Tham gia diễn đàn các thành phố văn hóa Thế giới nhằm tăng cường kết nối, trao đổi kinh nghiệm quốc tế về phát triển văn hóa đô thị và công nghiệp văn hóa, góp phần thúc đẩy ngoại giao văn hóa, hội nhập sâu rộng với các trung tâm văn hóa lớn trên thế giới, qua đó khẳng định vị thế và vai trò của Hà Nội trong mạng lưới các thành phố sáng tạo toàn cầu.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng Hà Nội trở thành Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc”; trung tâm văn hóa, nghệ thuật lớn của khu vực châu Á và thế giới. Văn hóa công vụ Thủ đô đạt trình độ quản trị thông minh, liêm chính và nhân văn; đội ngũ cán bộ đủ năng lực dẫn dắt trong môi trường quốc tế; công dân Thủ đô trở thành công dân số, công dân toàn cầu. Công nghiệp văn hóa là ngành kinh tế mũi nhọn chủ lực đóng góp quan trọng, bền vững trong nâng cao chất lượng sống của người dân; đóng góp 12% GRDP trong nền kinh tế. Có thêm 02 di sản được UNESCO công nhận, ghi danh; phấn đấu có thêm 05 di tích quốc gia đặc biệt. Hà Nội là thành phố sáng tạo uy tín trên Thế giới và là đô thị kết nối toàn cầu. Các giá trị văn hóa Thăng Long - Hà Nội trở thành trụ cột khẳng định sức mạnh mềm quốc gia trong kỷ nguyên mới.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới tư duy, phương thức phát triển văn hóa Thủ đô

Xác định văn hóa giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô, văn hóa phải thấm sâu vào mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Trong quá trình xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án phát triển, các cấp ủy, chính quyền phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển văn hóa; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển văn hóa với kinh tế, lấy người dân làm trung tâm.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, chuyển dịch từ tư duy "quản lý hành chính về văn hóa" sang "quản trị và kiến tạo phát triển văn hóa". Bảo tồn và phát huy những giá trị “ngàn năm văn hiến” đặc sắc của văn hóa Thủ đô thông qua phát triển công nghiệp văn hóa. Phát huy vai trò của Nhà nước trong việc đồng hành, dẫn dắt, phục vụ và xây dựng hành lang pháp lý

thuận lợi cho doanh nghiệp; chuyển đổi từ tiền kiểm sang hậu kiểm đồng bộ với hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về văn hoá. Xây dựng cơ chế điều phối liên ngành, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình và đánh giá kết quả thông qua mức độ hài lòng của người dân. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích tư nhân đầu tư, thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa Thủ đô; tăng cường công tác bảo vệ bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ trong phát triển công nghiệp văn hóa, nhất là trên môi trường số.

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị, trước hết là đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa. Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện của người đứng đầu gắn với trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển văn hóa. Chú trọng xây dựng văn hóa trong chính trị, đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, bảo đảm nói đi đôi với làm, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân.

Đề cao vai trò của con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển. Chú trọng phát hiện, biểu dương và nhân rộng các gương người tốt, việc tốt; đẩy mạnh tuyên truyền, lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong cộng đồng, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh.

Đổi mới toàn diện, đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các hình thức truyền thông trong nước và quốc tế. Xây dựng Đề án chiến lược truyền thông tổng thể phát triển văn hóa Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Xây dựng Kênh truyền hình chuyên đề về văn hóa Hà Nội. Phát huy vai trò nòng cốt của báo chí, truyền hình cùng các nền tảng số, nhằm lan tỏa niềm tự hào, khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển của người Hà Nội và lan tỏa giá trị văn hóa Thăng Long - Hà Nội và văn hóa dân tộc Việt Nam ở trong nước và quốc tế.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách theo Luật Thủ đô và quy hoạch phát triển văn hóa gắn với Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm

Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù triển khai Luật Thủ đô tạo động lực phát triển văn hóa:

- Hoàn thiện cơ chế quản trị, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa; chính sách hỗ trợ tài chính đặc thù đối với nghệ nhân, nghệ sĩ, chuyên gia, nhà khoa học hoạt động trong lĩnh vực văn hóa; đào tạo nguồn nhân lực.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực trên địa bàn Thành phố, nguồn lực của xã hội cũng như các nguồn lực trong nước và quốc tế để ưu tiên đầu tư cho phát triển văn hóa.

- Xây dựng cơ chế hợp tác công - tư (PPP) trong đầu tư và tổ chức hoạt động văn hóa: thành lập công ty cổ phần để hợp tác, liên kết khai thác nguồn lực từ doanh nghiệp; thành lập Quỹ Văn hóa và Thể thao; sử dụng hiệu quả Quỹ đầu tư mạo hiểm để triển khai thí điểm mô hình kinh tế văn hóa, chuyển đổi số và sáng tạo sản phẩm, dịch vụ văn hóa mới.

Xây dựng, tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển văn hóa Thủ đô trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển Thủ đô tầm nhìn 100 năm. Ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển văn hóa, du lịch, thể thao từ Thành phố đến các địa phương. Trong đó chú trọng một số nội dung:

- Lập, điều chỉnh quy hoạch các di tích quốc gia đặc biệt, di tích được UNESCO công nhận và cụm di tích quốc gia (Khu di sản thế giới Hoàng thành Thăng Long; Cổ Loa; mở rộng, phục dựng không gian lịch sử của di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám; Khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh Hồ Hoàn Kiếm và Đền Ngọc Sơn; Khu quần thể di tích Hương Sơn, Đền Sóc, Ba Vì...).

- Lấy sông Hồng làm trục cảnh quan sinh thái văn hoá chủ đạo, quy hoạch các không gian văn hóa sáng tạo, trung tâm công nghiệp văn hóa quy mô lớn tại Trục cảnh quan sông Hồng, Trục cảnh quan du lịch Hồ Tây và phụ cận tạo điểm nhấn kiến trúc và không gian văn hóa mang tính biểu tượng của Thủ đô. (Trung tâm văn hóa, nghệ thuật, thương mại và dịch vụ Thành phố; Quảng trường và Tượng đài Độc lập quy mô lớn...). Phát triển khu thương mại văn hóa Bát Tràng; mở rộng không gian làng cổ Đường Lâm; bảo tồn và phát triển một số làng nghề truyền thống tiêu biểu, hình thành khu trung tâm thiết kế, giới thiệu và trình diễn sản phẩm làng nghề gắn với phát triển du lịch; các phim trường lớn tại Sóc Sơn, Ba Vì và Hương Sơn; không gian văn hóa - du lịch xã đảo Minh Châu...

- Quy hoạch các công trình văn hoá, thể thao, công trình kiến trúc tiêu biểu, trường tồn, mang tính biểu tượng của Thủ đô đáp ứng tổ chức các sự kiện quy mô tầm quốc tế (Nhà hát cấp Thành phố tại trục cảnh quan sông Hồng; Khu liên hợp thể thao Thành phố tại Đông Anh và Mê Linh; Trung tâm hội nghị Thành phố tại trục cảnh quan sông Hồng...).

- Quy hoạch, sắp xếp mạng lưới thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại các xã, phường đáp ứng tiêu chuẩn hoạt động và nhu cầu thụ hưởng văn hóa ngày càng cao của Nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc”.

- Chú trọng công tác quy hoạch, xây dựng đô thị, duy trì cảnh quan đô thị, tạo cảnh quan đô thị, tạo môi trường xanh-sạch-đẹp, nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

3. Phát triển và lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với xây dựng con người Hà Nội thanh lịch, văn minh, trách nhiệm, nghĩa tình; hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, văn minh, hiện đại

Bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội truyền thống gắn với phát triển du lịch văn hóa; hình thành các sản phẩm du lịch văn hóa, tâm linh đặc trưng của Thủ đô; đồng thời nghiên cứu, bảo tồn, số hóa và truyền dạy các di sản văn hóa phi vật thể có giá trị, góp phần đưa di sản văn hóa vào đời sống đương đại; kết hợp hài hoà giữa truyền thống và hiện đại, nhân văn và giàu kỹ ỨC.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước ở thôn, tổ dân phố, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và đặc điểm văn hóa địa phương; phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, tạo sự đồng thuận xã hội và nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong giữ gìn nếp sống văn minh. Phát huy vai trò của hương ước, quy ước như những “thiết chế văn hóa mềm”, góp phần điều chỉnh hành vi, giữ gìn phong tục tập quán và bản sắc cộng đồng ở cơ sở.

Xây dựng và lan tỏa hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực ứng xử của người Hà Nội gắn chặt với hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa Việt Nam, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam với những phẩm chất cốt lõi như: yêu nước, kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm, nhân ái, sáng tạo và khát vọng vươn lên; qua đó hình thành bản lĩnh văn hóa và “sức đề kháng” trước các tác động phức tạp, lệch chuẩn của văn hóa ngoại lai; giữ gìn thuần phong mỹ tục, vun đắp niềm tự hào và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của Thủ đô và đất nước.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, văn minh, hiện đại ở khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp... và trên không gian số là nhiệm vụ mang tính nền tảng. Tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân tự giác, tích cực tham gia vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với “Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”. Tổ chức thực hiện hiệu quả “Bộ tiêu chí người Hà Nội thanh lịch, văn minh”, “Bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số”, khai thác và phát huy giá trị từ sách Thăng Long ngàn năm văn hiến để làm cơ sở khoa học, chất liệu cho công tác giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa; tôn vinh danh nhân; nghiên cứu áp dụng vào thực tiễn phát triển Thủ đô trên các lĩnh vực: kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục; an ninh, quốc phòng, đối ngoại...; triển khai các đề án, mô hình xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, góp phần xây dựng và duy trì lối sống văn minh, nghĩa tình, trách nhiệm trong xã hội. Đồng thời, có các giải pháp nâng cao khả năng “miễn dịch” trước các thông tin xấu độc, thúc đẩy văn hóa ứng xử và tranh luận văn minh, trách nhiệm trong cộng đồng.

Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; chuẩn hóa nội dung và phương thức tổ chức hoạt động nhằm phát huy hiệu quả phục vụ cộng đồng. Khuyến khích mỗi xã, phường xây dựng và duy trì ít nhất một mô hình hoạt động hiệu quả nhằm phát huy vai trò của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trong nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

Triển khai Đề án xây dựng văn hóa trong tuân thủ pháp luật, hình thành ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự thật, tôn trọng nhân phẩm con người, tôn trọng lao động và sự cống hiến; góp phần xây dựng môi trường văn hóa kỷ cương, văn minh trong xã hội.

Tập trung phát triển giáo dục nghệ thuật trong nhà trường, giáo dục nếp sống văn hóa gắn với chuẩn mực ứng xử của người Hà Nội và hệ giá trị gia đình, xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh; đưa nội dung giáo dục di sản, lịch sử - văn hóa Thăng Long - Hà Nội và giáo dục địa phương gắn với bản sắc văn hóa

truyền thông vào chương trình giáo dục của Thủ đô; tổ chức các chương trình nghệ thuật học đường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động văn hóa – thể thao nhằm bồi dưỡng tình yêu văn hóa dân tộc và phát triển toàn diện học sinh, sinh viên.

- Tổ chức Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11) trở thành ngày hội tôn vinh các giá trị văn hóa của Thủ đô theo tinh thần “Văn hiến - Bản sắc - Sáng tạo - Hội nhập - Kết nối”, góp phần lan tỏa tình yêu Hà Nội, niềm tự hào văn hóa và bản sắc Thăng Long - Hà Nội.

4. Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, văn hóa công vụ, trách nhiệm nêu gương, xây dựng niềm tin của Nhân dân và xã hội

Thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu; đề cao kỷ luật tổ chức và kỷ luật trong thực thi nhiệm vụ. Tăng cường kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố thực sự gương mẫu, tận tụy phục vụ Nhân dân. Đặc biệt đề cao văn hóa trong chính trị: “nói đi đôi với làm, nói thật, làm thật”, làm hiệu quả, phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, minh bạch, khách quan trong đánh giá cán bộ, công chức... qua đó tạo sức thuyết phục và củng cố vững chắc niềm tin của xã hội và Nhân dân vào đội ngũ cán bộ Thủ đô.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chí đánh giá văn hóa công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức gắn với chuẩn mực đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Từng bước áp dụng các chỉ số đánh giá kết quả công việc (KPI/KPA) và các công cụ quản trị hiện đại trong đánh giá cán bộ, bảo đảm việc đánh giá dựa trên kết quả đầu ra, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Hoàn thiện và vận hành chỉ số đo lường mức độ hài lòng ngay trong nội bộ hệ thống các cơ quan hành chính, thực hiện cơ chế đánh giá chéo giữa các cơ quan, đơn vị: từ xã, phường đến Thành phố.

Thiết lập hệ thống khảo sát, đánh giá và phản hồi từ người dân và doanh nghiệp đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Đa dạng hóa các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh và kiến nghị; bảo đảm thông tin được tiếp nhận, xử lý và phản hồi kịp thời, công khai, minh bạch, đây là cơ sở quan trọng để cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao văn hóa công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng các chương trình đào tạo gắn với yêu cầu thực tiễn quản trị đô thị và cải cách hành chính, bảo đảm các mục tiêu đào tạo được đo lường bằng kết quả thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời xây dựng cơ chế khen thưởng, kỷ luật gắn với kết quả đánh giá văn hóa công vụ, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhằm kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và củng cố niềm tin xã hội đối với bộ máy chính quyền Thành phố.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

Tập trung xây dựng và phát triển hạ tầng dữ liệu số văn hóa Thủ đô. Vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung về văn hóa bao gồm: công trình, di sản vật thể và di sản phi vật thể, các thiết chế, nghệ nhân, nghệ sĩ, sản phẩm và tác phẩm văn hóa, không gian sáng tạo...; bảo đảm kết nối, liên thông trực tiếp với hệ thống dữ liệu quốc gia và hạ tầng số của Thành phố, từng bước hình thành tài nguyên dữ liệu phục vụ kiến tạo và phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo.

Phát triển văn hóa số, công dân số. Chuẩn hóa dữ liệu toàn diện, di sản văn hóa Thủ đô (hoàn thành chỉ tiêu số hóa 100% di tích quốc gia đặc biệt ngay trong năm 2026); phát triển các nền tảng số phục vụ bảo tồn, quản lý và phát huy giá trị di sản; xây dựng các mô hình “Bảo tàng số”, “Thư viện số”, “Không gian di sản số”, “Nhà hát số”, hình thành bản đồ số về các ngành công nghiệp văn hóa Thủ đô, góp phần mở rộng khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

Vận hành hiệu quả Trung tâm đổi mới sáng tạo của Thành phố gắn với việc sử dụng “Quỹ đầu tư mạo hiểm” kết nối, hợp tác hiệu quả với các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ và cộng đồng sáng tạo; qua đó cung cấp nguồn lực thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sáng tạo, sản xuất và phân phối các sản phẩm công nghiệp văn hóa.

Phát triển các nền tảng số và mô hình đổi mới sáng tạo gắn với ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (BigData), công nghệ thực tế ảo trong sáng tạo, trình diễn và tiêu dùng sản phẩm văn hóa. Triển khai các mô hình: sản giao dịch các sản phẩm văn hóa, nền tảng phân phối nội dung số, phim trường số, không gian sáng tạo số.

Thí điểm và nhân rộng các mô hình đổi mới sáng tạo gắn với phát triển công nghiệp văn hóa, phát huy vai trò của doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp sáng tạo trong việc hình thành chuỗi giá trị: thiết kế - sản xuất - phân phối - tiêu dùng - xuất khẩu sản phẩm văn hóa.

Triển khai thí điểm giải pháp đánh giá tổng thể giá trị kinh tế (TEV), các bộ tiêu chí đánh giá đối với các di sản tiêu biểu, làm cơ sở thu hút đầu tư.

Phát triển mô hình “Mỗi di sản - Một câu chuyện - Một sản phẩm số - Sức sống từ truyền thống đến hiện đại” tại các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia tiêu biểu, có lợi thế trong phát huy giá trị để xây dựng các sản phẩm công nghiệp văn hóa. Triển khai chuyển đổi số toàn diện, hình thành thiết chế “văn hóa số” tại Khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thăng Long tứ trấn, Hoàng thành Thăng Long... “Bảo tàng số” tại Bảo tàng Hà Nội và một số Bảo tàng ngoài công lập có thể mạnh, “Thư viện số” tại Thư viện Hà Nội, “Nhà hát di động” tại Nhà hát Múa rối Thăng Long... Thí điểm mô hình này tại một số địa phương như Sơn Tây, Hoàn Kiếm, Sóc Sơn, Ba Vì, Đông Anh... làm cơ sở để đánh giá hiệu quả, hoàn thiện cách làm và nhân rộng tại các địa phương trên địa bàn Thành phố.

6. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo Thủ đô đa dạng, hiện đại, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hoá

Xây dựng hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo Thủ đô trong tổng thể hệ sinh thái văn hóa sáng tạo quốc gia; bảo đảm sự thống nhất giữa bản sắc văn hóa Việt Nam với đặc trưng văn hóa Thăng Long - Hà Nội. Doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa và sáng tạo và đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân làm lực lượng nòng cốt; người dân là trung tâm và là chủ thể của sáng tạo, thụ hưởng văn hóa.

Phát triển, đa dạng các hoạt động sáng tạo văn hóa - sáng tạo nội dung số, khởi nghiệp tại Công ty cổ phần Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội. Xây dựng thị trường sản phẩm sáng tạo liên vùng và từng vùng văn hóa đặc trưng của thủ đô Hà Nội (Thăng Long, xứ Đoài, Sơn Nam Thượng, Kinh Bắc...).

Hình thành các trung tâm sáng tạo gắn với đô thị lớn tại khu vực các xã, phường: Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Đông Anh, Gia Lâm, Việt Hưng, Ô Diên, Hà Đông, Hồng Hà..., khu du lịch trọng điểm Sóc Sơn, Ba Vì, Sơn Tây, Hương Sơn và cộng đồng sáng tạo. Mở rộng liên kết vùng và hợp tác quốc tế, nâng cao vị thế Hà Nội trong mạng lưới các thành phố sáng tạo, từng bước khẳng định vai trò trung tâm sáng tạo của cả nước và khu vực.

Nhận diện đầy đủ và khai thác hiệu quả các tài nguyên văn hóa của Thủ đô, lấy di sản văn hóa là cốt lõi, dữ liệu tài nguyên văn hóa số làm lợi thế; thúc đẩy dữ liệu mở về di sản và tài nguyên văn hóa; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp và cộng đồng sáng tạo tham gia sản xuất, khai thác, đóng góp sáng kiến và chia sẻ kinh nghiệm; qua đó hình thành thị trường sản phẩm sáng tạo và hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo Thủ đô.

Hình thành đô thị di sản tại các khu vực Hoàn Kiếm, Ba Đình, Sơn Tây, các làng cổ, phát triển kinh tế di sản, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa. Phát triển mô hình “Di sản thúc đẩy phát triển kinh tế” tại khu di sản thế giới Hoàng thành Thăng Long và một số khu vực di sản có lợi thế, tiềm năng.

Định vị không gian Hoàng thành Thăng Long, Thăng Long Tứ Trấn, Văn Miếu - Quốc Tử Giám trở thành điểm đến đặc trưng của Hà Nội trong khu vực và thế giới. Triển khai các hoạt động đặt nền móng cho xây dựng Đề án tổng thể bảo tồn, phát huy và tái thiết không gian văn hiến Văn Miếu - Quốc Tử Giám, hướng tới kỷ niệm 1.000 năm thành lập Quốc Tử Giám trong tổng thể quy hoạch tầm nhìn 100 năm Thủ đô.

Phát triển các không gian văn hóa sáng tạo mới trên nền tảng nguồn lực di sản công nghiệp, di sản đô thị tại các khu vực cảnh quan hai bên bờ sông Hồng, khu vực phố cổ Hà Nội, cầu và vòm cầu dẫn lên cầu Long Biên, Tháp nước Hàng Đậu, Nhà máy xe lửa Gia Lâm, Nhà máy Bia Hà Nội... Kết nối mạng lưới các không gian sáng tạo, liên kết giữa các lĩnh vực thiết kế, thủ công mỹ nghệ, nghệ thuật trình diễn, nội dung số với du lịch văn hóa và các hoạt động kinh tế sáng tạo.

Ưu tiên đầu tư nhằm hình thành các tổ hợp văn hóa sáng tạo quy mô lớn gắn kết với các đầu mối giao thông thuận lợi, có các giá trị văn hóa tiêu biểu, đặc trưng của Thủ đô để thu hút các doanh nghiệp văn hóa và công nghệ đầu tư trong các lĩnh vực: phim trường, thực cảnh, trung tâm sáng tạo... Phát triển các không gian biểu diễn nghệ thuật, thực cảnh và phim trường quy mô lớn gắn với các khu du lịch và

cảnh quan đặc trưng của Thủ đô; hình thành các sản phẩm văn hóa – nghệ thuật đặc sắc phục vụ phát triển du lịch văn hóa và kinh tế đêm.

Mở rộng và triển khai, phát triển hạ tầng sáng tạo, đưa “thiết kế sáng tạo” đến khu vực ngoại thành, làng nghề truyền thống, khai thác các giá trị văn hóa bản địa theo các khu vực, vùng văn hóa đặc trưng (văn hóa xứ Đông, xứ Đoài, Sơn Nam Thượng, Kinh Bắc,...), gắn bảo tồn bản sắc của từng địa phương với phát triển sản phẩm văn hóa, thủ công, mỹ nghệ sáng tạo; tạo sức hút hình thành các hoạt động văn hóa gắn với lưu trú, sáng tạo nghệ thuật; điều tiết nguồn nhân lực sáng tạo về khu vực nông thôn, ngoại thành góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế sáng tạo, phát triển du lịch, thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa và thành quả sáng tạo giữa đô thị và nông thôn.

Các địa phương bố trí các không gian văn hóa, các thiết chế văn hóa phù hợp tạo địa điểm sinh hoạt, tạo môi trường văn hóa để người dân phát huy vai trò vừa là chủ thể, vừa là trung tâm trong các hoạt động văn hóa, phát huy vai trò truyền giữ sáng tạo văn hóa.

Tạo môi trường thuận lợi để các chuyên gia, trí thức, nghệ nhân, văn nghệ sĩ tài năng, sinh viên, học sinh có năng khiếu trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, phát triển năng lực sáng tạo, cống hiến cho nghệ thuật, đồng thời công nhận, vinh danh và khen thưởng các nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu, nhà sáng tạo, giảng viên nghệ thuật, các cá nhân tài năng có đóng góp xuất sắc vì sự nghiệp phát triển văn hóa Thủ đô.

7. Phát triển công nghiệp văn hóa, thị trường các dịch vụ văn hóa thành ngành kinh tế mũi nhọn. Định vị thương hiệu: Hà Nội - Thành phố sáng tạo trong khu vực và Thế giới

Triển khai thực hiện các cam kết Hà Nội tham gia mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO, đưa Hà Nội trở thành trung tâm sáng tạo, điểm đến của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật, trung tâm thiết kế, sáng tạo của khu vực và quốc tế.

Xây dựng Trung tâm Công nghiệp văn hóa Thủ đô hiện đại tại khu vực trục cảnh quan sông Hồng là trung tâm thương mại dịch vụ công nghiệp văn hóa quy mô lớn, hiện đại, đa năng, tích hợp đào tạo - R&D - sản xuất - trình diễn - phân phối, hình thành sản phẩm công nghiệp văn hóa chất lượng cao.

Triển khai các biện pháp hỗ trợ và nguồn lực của nhà nước, phát huy hiệu quả vai trò dẫn dắt của các mô hình các Trung tâm Công nghiệp văn hóa đã hình thành tại phường Hoàn Kiếm, Cửa Nam, khu phát triển thương mại và văn hóa tại làng gốm Bát Tràng để tiếp tục hình thành và phát triển các Trung tâm công nghiệp văn hóa ở khu vực có lợi thế tiềm năng về di sản và văn hóa, hình thành Mạng lưới các Trung tâm công nghiệp văn hóa theo nhóm ngành, lĩnh vực của Thủ đô.

Tăng cường đầu tư, xây dựng hạ tầng, phát triển thị trường trọng điểm cho các ngành công nghiệp văn hoá lợi thế, tạo giá trị kinh tế cao, gắn với thương hiệu văn hóa Thủ đô: thiết kế, điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, ẩm thực, thủ

công mỹ nghệ; tiếp tục đầu tư nâng tầm các lĩnh vực có tiềm năng: xuất bản, phần mềm và trò chơi giải trí - nội dung số, quảng cáo...

Phát triển thị trường công nghiệp văn hóa thông qua việc nâng tầm và đầu tư cho các sự kiện văn hóa, thể thao, giải trí lớn mang tầm quốc tế diễn ra định kỳ: Lễ hội thiết kế sáng tạo, Festival Thăng Long - Hà Nội, Festival Võ thuật, Liên hoan phim quốc tế Hà Nội, Liên hoan Nhạc Jazz quốc tế, Festival văn hóa số quốc tế, Festival làng nghề Hà Nội và Ngày Văn hóa Việt Nam tại Hà Nội; thử nghiệm và phát triển những mô hình kinh tế di sản số, bảo tàng số, du lịch trải nghiệm, những dạng thức mới như nghệ thuật đương đại, nghệ thuật đường phố, không gian sáng tạo độc lập, sản phẩm số, nội dung do người dùng tạo ra (UGC), công nghệ văn hóa, nội dung AI, áp dụng VR/AR (thực tế ảo/ thực tế ảo tăng cường), giải trí số và trò chơi điện tử...

Xây dựng Đề án phát triển 3-5 sản phẩm công nghiệp văn hóa có thương hiệu quốc gia và quốc tế trong các lĩnh vực có thế mạnh của Hà Nội như: Âm thực, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật biểu diễn, thiết kế sáng tạo.

Sử dụng và khai thác hiệu quả "Quỹ đầu tư mạo hiểm" và các cơ chế chính sách ưu đãi khác để hỗ trợ các ý tưởng sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực văn hóa; thử nghiệm hình thành các sản phẩm trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa lợi thế, có khả năng phát triển mở rộng và giá trị kinh tế cao.

Triển khai hiệu quả mô hình Hợp tác công - tư (PPP), kết nối và kêu gọi nguồn lực doanh nghiệp để đưa nghệ sĩ lớn trên thế giới về biểu diễn tại Hà Nội, hình thành các sản phẩm văn hóa của Hà Nội chất lượng và đặc sắc giới thiệu ra khu vực và thế giới.

Phát huy lợi thế của các không gian sáng tạo trên nền tảng di sản, gắn kết hoạt động liên ngành: thiết kế - thủ công - trình diễn - nội dung sáng tạo mới - lễ hội - phát triển kinh tế đêm với du lịch văn hoá; chuyển đổi công năng một số cơ sở công nghiệp cũ sang làm công nghiệp văn hóa gắn với quy hoạch và tái thiết đô thị.

Triển khai các tuyến du lịch di sản, làng nghề, phố nghề truyền thống. Phát triển các sản phẩm thể thao gắn với các sự kiện văn hoá Thủ đô; phát triển các sản phẩm quà tặng, lưu niệm đặc trưng. Xây dựng những sản phẩm văn hóa mang thương hiệu Hà Nội, có giá trị văn hóa cao, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Triển khai phối hợp các lĩnh vực liên ngành, phát triển thị trường công nghiệp văn hoá, mở rộng xuất khẩu sản phẩm văn hóa; liên kết vùng văn hóa, khai thác, bảo tồn và phát huy các vùng văn hóa Thủ đô; đồng thời tăng cường liên kết vùng giữa Hà Nội với các địa phương để hình thành các "trục", "vòng cung" văn hóa - sáng tạo đặc sắc.

8. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển văn hóa

Bảo đảm đủ nguồn lực tài chính cho phát triển văn hóa Thủ đô; bố trí tối thiểu 4% tổng chi ngân sách địa phương hàng năm và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn. Quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả. Việc sử dụng nguồn vốn phải được hạch toán rõ ràng và đánh giá được hiệu quả kinh tế - xã hội mang lại.

Tập trung nguồn lực đầu tư các công trình mang tính biểu tượng của Thủ đô: Trung tâm văn hóa, nghệ thuật, thương mại và dịch vụ Thành phố; Nhà hát Thành phố; Trung tâm Hội nghị cấp Thành phố tại trục cảnh quan sông Hồng; Khu liên hợp thể thao quốc tế; không gian quảng trường, tượng đài Độc lập; các phim trường lớn tại Sóc Sơn, Ba Vì và Hương Sơn; không gian văn hóa - du lịch xã đảo Minh Châu.

Bảo tồn, phục dựng, phát huy giá trị Khu di sản thế giới Hoàng thành Thăng Long; Cổ Loa; mở rộng, phục dựng không gian lịch sử của di tích Văn Miếu – Quốc Tử Giám; Khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh Hồ Hoàn Kiếm và Đền Ngọc Sơn; Khu quần thể di tích Hương Sơn, Đền Sóc...

Huy động mọi nguồn lực trên địa bàn Thành phố, bao gồm: ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương (cấp Thành phố và cấp xã), nguồn lực xã hội trong nước và quốc tế để phát triển văn hóa... Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, bình đẳng; mở rộng hợp tác công - tư (PPP), bảo đảm doanh nghiệp trong và ngoài nước tiếp cận công bằng các nguồn lực về đất đai, vốn và công nghệ. Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, đột phá nhằm thu hút các doanh nghiệp trong nước và quốc tế tổ chức các sự kiện văn hóa lớn và đầu tư phát triển văn hóa.

9. Phát triển nguồn nhân lực văn hóa là nhiệm vụ có tính chất quyết định, tạo đột phá cho phát triển văn hóa Thủ đô

Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực văn hóa - sáng tạo Thủ đô. Phát huy lợi thế vượt trội về nguồn nhân lực văn hóa trên địa bàn Thủ đô, bao gồm đội ngũ quản lý văn hóa, nghệ sĩ, nghệ nhân, chuyên gia sáng tạo văn hóa, doanh nhân và nhà sản xuất trong các ngành công nghiệp văn hóa ở cả khu vực công và khu vực xã hội. Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực văn hóa - sáng tạo Thủ đô phục vụ công tác quản trị, đặt hàng sáng tạo, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Tạo mọi điều kiện phát triển toàn diện, cả về chuyên môn, chính trị, lẫn kỹ năng nghề nghiệp mới đối với đội ngũ cán bộ văn hóa, văn nghệ sĩ, nhà quản lý văn hóa. Phát triển đội ngũ nghệ sĩ, nhà sáng tạo văn hóa chuyên nghiệp gắn với nhu cầu của thị trường và xu hướng chuyển đổi số; nâng cao năng lực sáng tạo, dàn dựng, biểu diễn và sản xuất nội dung văn hóa, có khả năng ứng dụng khoa học, công nghệ trong sáng tạo và lan tỏa các sản phẩm văn hóa.

Tôn vinh, hỗ trợ và phát huy vai trò của nghệ nhân trong bảo tồn và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể và nghề truyền thống. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ truyền dạy di sản; gắn truyền nghề với phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch văn hóa và công nghiệp văn hóa tại các làng nghề và không gian di sản.

Thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng và phát triển nguồn nhân lực văn hóa chất lượng cao trong nước và quốc tế; hình thành mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học, nhà thiết kế, nhà sản xuất nội dung trong các lĩnh vực văn hóa;

Thành lập Hội đồng chuyên gia lĩnh vực văn hóa của Thành phố tham gia tư vấn, đóng góp trí tuệ phục vụ xây dựng các đề án lớn của Thành phố về bảo tồn, phát huy giá trị 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội theo định hướng “Văn hiến - Bản sắc - Sáng tạo”; phản biện và hỗ trợ phát triển văn hóa.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật, sáng tạo ở trong nước và nước ngoài theo định hướng của Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Lựa chọn đào tạo khoảng 50 tiến sĩ trong các lĩnh vực di sản, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, thiết kế, quảng cáo, nội dung số, du lịch văn hóa trong chương trình đào tạo 1.000 tiến sĩ của Thành phố.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa ở cơ sở, bảo đảm 100% cán bộ làm công tác văn hóa ở xã, phường được đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuyên sâu về văn hóa cơ sở, phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa; tăng cường kỹ năng truyền thông, tổ chức sự kiện cộng đồng và quản trị thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

Tăng cường hợp tác với các trường đại học và cơ sở đào tạo văn hóa, du lịch trên địa bàn Thành phố trong đào tạo nguồn nhân lực văn hóa; phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp, am hiểu lịch sử - văn hóa Thăng Long - Hà Nội và có kỹ năng phục vụ du khách.

Mở rộng quy mô, không gian, ngành học và nội dung đào tạo của Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội, trường Đại học Thủ đô Hà Nội; giao nhiệm vụ đào tạo gắn thực tiễn, nhất là khôi phục, bảo tồn và truyền dạy các di sản nghệ thuật đang có nguy cơ mai một; nâng cấp, phát triển Viện/Bộ môn Hà Nội học; bảo đảm mỗi cơ sở giáo dục có ít nhất một giáo viên dạy lịch sử, văn hóa địa phương.

10. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, góp phần gia tăng sức mạnh mềm của Thủ đô

Xây dựng Đề án về hội nhập quốc tế văn hóa Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; từng bước khẳng định vị thế Hà Nội là trung tâm sáng tạo văn hóa hàng đầu khu vực, điểm đến hấp dẫn toàn cầu về nghệ thuật và giao lưu văn hóa quốc tế.

Hợp tác chặt chẽ với các thành phố trong Mạng lưới “Thành phố sáng tạo”, “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO và các tổ chức văn hóa quốc tế uy tín, trao đổi kinh nghiệm quản trị, thu hút nguồn lực và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

Quảng bá và phát huy thương hiệu, hình ảnh “Hà Nội - Thành phố Vì hòa bình”, “Thành phố sáng tạo”, “Thành phố học tập toàn cầu” ra cộng đồng quốc tế; tổ chức thường niên các chuỗi sự kiện quảng bá văn hóa Hà Nội tại nước ngoài và các liên hoan nghệ thuật quốc tế định kỳ tại Thủ đô, tạo thương hiệu riêng. Thúc đẩy hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của Thành phố; lấy văn hóa làm đòn bẩy để mở rộng các mối quan hệ đối ngoại bền vững.

Tập trung phát triển và xuất khẩu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa - sáng tạo mang thương hiệu Hà Nội có giá trị gia tăng cao, đủ sức cạnh tranh và tham gia sâu vào chuỗi giá trị thị trường văn hóa toàn cầu. Đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế quy mô lớn; tham gia tích cực và có trách nhiệm vào các diễn đàn, mạng lưới hợp tác văn hóa - sáng tạo đa phương, nâng cao vị thế của Thủ đô trên bản đồ văn hóa thế giới.

Tăng cường liên kết, hợp tác đào tạo nguồn nhân lực văn hóa chất lượng cao với các đối tác quốc tế; xây dựng cơ chế hỗ trợ đặc thù để văn nghệ sĩ, nhà sáng tạo Hà Nội tham gia thực hiện các dự án nghệ thuật, cuộc thi và chương trình lưu trú trao đổi với nghệ sĩ quốc tế.

Nâng tầm chất lượng các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ hoạt động đối ngoại cấp cao và các sự kiện quốc tế tổ chức tại Thủ đô, đảm bảo sự tinh tế, đẳng cấp và đậm đà bản sắc dân tộc và thương hiệu văn hóa Hà Nội.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện hồ sơ khoa học trình UNESCO ghi danh các di sản vật thể và phi vật thể tiêu biểu của Hà Nội (như khu Phố cổ, cầu Long Biên, hồ sơ về danh nhân Tô Hiến Thành, Phở Hà Nội, nghệ thuật Rối nước...); triển khai các chương trình hành động bảo tồn, phát huy giá trị di sản gắn với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, đảm bảo sự hài hòa giữa bảo tồn và phát triển.

Thiết lập và vận hành các không gian lưu trú nghệ thuật quốc tế tại các làng nghề truyền thống và không gian di sản; thu hút các nghệ sĩ, nhà thiết kế hàng đầu thế giới đến làm việc và sáng tạo để Hà Nội thành “vườn ươm” cho các dự án nghệ thuật giao thoa giữa truyền thống và đương đại.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo việc nghiên cứu, phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động; báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động định kỳ theo năm hoặc đột xuất. Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố

Chỉ đạo việc quán triệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động bằng hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị; phối hợp với Đảng ủy UBND Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

- Ban Tổ chức Thành ủy: Tham mưu công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa; đề xuất bố trí, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, năng lực đổi mới, sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy: Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động đến các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Phối hợp với Đảng ủy UBND Thành phố tham mưu chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động tại các địa phương, cơ quan, đơn vị và cấp thành phố. Phối hợp thẩm định các báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện do Đảng ủy UBND Thành phố chuẩn bị trước khi trình Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy.

- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy: Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế; đề xuất biện pháp xử lý và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Đảng ủy HĐND Thành phố

Chỉ đạo việc thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động thông qua Nghị quyết của HĐND Thành phố; hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phát triển văn hóa theo hướng đồng bộ, khả thi và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn; tổ chức giám sát việc thực hiện của các cấp, các ngành và các địa phương.

4. Đảng ủy UBND Thành phố

- Chỉ đạo thành lập ban điều hành, các tổ chuyên gia để triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động, trong đó cụ thể hóa rõ mục tiêu, chỉ tiêu, lộ trình, sản phẩm, tiến độ, chất lượng, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa; bảo đảm bố trí ngân sách phù hợp với vai trò, vị thế và yêu cầu phát triển của văn hóa Thủ đô.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện và kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung của Chương trình hành động trong trường hợp cần thiết. Chủ trì tổng hợp, sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động với Ban Thường vụ Thành ủy, cơ quan Trung ương theo quy định; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện Chương trình hành động theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng và thực hiện Chương trình hành động. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển văn hóa Thủ đô.

6. Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chương trình hành động; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; ưu tiên đầu tư phát triển văn hóa; huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất điều chỉnh đảm bảo phù hợp.

Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình hành động với quyết tâm chính trị cao, tinh thần chủ động, sáng tạo; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả; góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng và phát triển văn hóa Thủ đô và con người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nhân văn, sáng tạo, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, hiện đại, đưa Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc” phát triển bứt phá trong kỷ nguyên mới./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
 - Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
 - Ban Tuyên giáo và Dân vận TW,
 - Văn phòng Trung ương Đảng,
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
 - Các đ/c Thường trực Thành ủy,
 - Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
 - Các đ/c Thành ủy viên,
 - Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố,
 - Đảng ủy HĐND Thành phố,
 - Đảng ủy UBND Thành phố,
 - Các Ban XDĐ và Văn phòng Thành ủy,
 - MTTQ và các tổ chức CT-XH Thành phố,
 - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP,
 - Văn phòng UBND Thành phố,
 - Các sở, ban, ngành Thành phố,
 - Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
 - Lưu VPTU.
- (để báo cáo)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Duy Ngọc



Phụ lục 01
CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2026-2030
*(Kèm theo Chương trình số 08. -CTr/TU ngày 17/3/2026 của Ban Thường vụ
Thành ủy Hà Nội)*

TT	Chỉ tiêu thực hiện	Đơn vị	Kết quả
I	Các chỉ tiêu đến năm 2030 theo Nghị quyết 80-NQ/TW		
1	Xã, phường có thiết chế văn hóa, thể thao.	%	100%
2	Thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên và hiệu quả	%	95%
3	Di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số.	%	100%
4	Học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân của Thành phố được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.	%	100%
5	Bảo đảm tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.	%	Trên 4%
6	Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp GRDP.	%	9%
7	Hình thành sự kiện mang thương hiệu quốc gia trong lĩnh vực thiết kế sáng tạo.	Sự kiện	03-05
8	Di sản văn hoá được UNESCO công nhận, ghi danh trong giai đoạn 2026-2030.	Di sản	02
9	Xây dựng thương hiệu quốc tế về âm nhạc, điện ảnh, lễ hội văn hoá.	chương trình/sự kiện	03 thương hiệu trở lên
II	Các chỉ tiêu bổ sung		
1	Dữ liệu văn hóa số mở (Open data)	%	70%
2	Tỷ lệ doanh thu trong lĩnh vực văn hóa số so với tổng doanh thu lĩnh vực văn hoá.	%	30%
3	Tỷ lệ gia tăng số lượng doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hoá số.	%	50-60%
4	Xây dựng hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia đặc biệt.	Hồ sơ	02
5	Phát huy hiệu quả di sản văn hóa phi vật thể để phổ cập trong cộng đồng nhằm nâng cao thể lực.	Di sản	05-10
6	Hình thành Trung tâm văn hoá nghệ thuật, thương mại và dịch vụ Hà Nội.	Trung tâm	01
7	Hình thành Bảo tàng văn hóa nghệ thuật theo hình thức hợp tác công - tư.	Bảo tàng	01-02

TT	Chỉ tiêu thực hiện	Đơn vị	Kết quả
8	Hình thành khu văn hóa tâm linh - sinh thái - sáng tạo, tích hợp dịch vụ văn hóa, nghệ thuật trình diễn, phim trường và không gian trải nghiệm di sản (dự kiến tại Khu di tích Cổ Loa, xã Đông Anh; đền Gióng, xã Sóc Sơn; quần thể Di tích danh thắng Hương Sơn, xã Hương Sơn; khu Ba Vì - Tản Viên; Đền Chủ Đồng Tử - Tiên Dung (xã Bình Minh); không gian Hồ Tây, xã đảo Minh Châu).	Trung tâm	03-05
9	Hình thành trung tâm công nghiệp văn hóa và Trung tâm phát triển thương mại văn hóa, Trung tâm thiết kế sáng tạo quy mô cấp Thành phố và địa phương với nhiều mô hình hoạt động.	Trung tâm	15-20
10	Xây dựng tác phẩm, chương trình nghệ thuật chất lượng cao mang thương hiệu Hà Nội, có khả năng biểu diễn lâu dài và giới thiệu ra khu vực, quốc tế.	Tác phẩm, chương trình	Từ 10-15
11	Số lượt khách du lịch đón và phục vụ hàng năm.	Triệu lượt khách	46 - 48 (trong đó khách quốc tế 12 – 12,5).
12	Người dân được tham gia, hưởng thụ giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc địa phương, văn hóa phi vật thể, các dự án âm nhạc dành cho cộng đồng, đưa giáo dục nghệ thuật vào trường học.	%	50-60
13	Tỷ lệ tổ chức đảng, đảng viên có cam kết hành động cụ thể, thực hiện sinh hoạt chuyên đề để nâng cao văn hóa công vụ.	%	100%
14	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá thường xuyên về văn hóa công vụ.	%	100%
15	Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS).	%	Tối thiểu 95%
16	Tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công, nhất là y tế, giáo dục công lập.	%	Tối thiểu 90%

PHỤ LỤC 2. DANH MỤC DỰ ÁN THÀNH PHỐ ĐẦU TƯ, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Chương trình hành động số 08 -CTy/TTU ngày 11.3.2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	TỔNG SỐ	1,058			36,112		
	- Nguồn ngân sách Thành phố	250			20,942		
	- Nguồn ngân sách xã phường	808			15,170		
	CHI TIẾT NHƯ SAU:						
I	CÔNG TRÌNH CẤP THÀNH PHỐ	250			20,942		
I.1	Công trình trọng điểm	12			8,600		
1	Nhà hát thành phố Hà Nội	1	Đường Võ Thị Sáu, phường Bạch Mai	Khoảng 9.000m ² , xây dựng nhà hát đa năng cấp Thành phố	2,000	2026-2030	Thành phố đang quản lý 06 Nhà hát, các địa điểm hiện có đã đầu tư cách đây 20 năm, không đủ tiêu chuẩn kỹ thuật (âm thanh, ánh sáng, sân khấu) hoặc không gian quá chật hẹp, không đáp ứng được yêu cầu của công nghiệp hóa nghệ thuật biểu diễn, khuôn viên nhỏ hẹp, trong khi nhu cầu hướng thu văn hóa ngày càng cao. Người dân, đặc biệt là giới trẻ, ngày càng có nhu cầu cao hơn về các hoạt động giải trí, sinh hoạt cộng đồng mang tính văn hóa, nghệ thuật cao cấp. Nhà hát có quy mô lớn hơn các Nhà hát hiện có sẽ cung cấp thêm địa điểm để người dân được tiếp cận với âm nhạc giá trị cao. Quy mô dự kiến 2000-2500 chỗ. Việc xây dựng công trình nhà hát mang tầm vóc quốc tế không chỉ phục vụ nhu cầu biểu diễn mà còn mang tính bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc và hơn nữa nơi đây trở thành biểu tượng kiến trúc mới, góp phần thay đổi diện mạo, nâng cao giá trị của Hà Nội như một điểm đến văn hóa - du lịch tầm cỡ quốc tế.

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Trung tâm văn hóa Thành phố: - Trung tâm tổ chức các hoạt động, nghệ thuật, hội nghị - Quảng trường, tượng đài độc lập - Hoạt động công nghiệp văn hóa - Kết hợp thương mại và dịch vụ	1	Trục cảnh quan sông Hồng	Khoảng 20-30ha. Trung tâm tổ chức các hoạt động, nghệ thuật, hội; quảng trường, tượng đài độc lập; kết hợp thương mại và dịch vụ	3,000	2026-2030	Trong những năm gần đây, Hà Nội liên tục tổ chức các chương trình nghệ thuật, lễ hội và đại nhạc hội quy mô lớn với hàng chục nghìn khán giả tham dự, như các "concert quốc gia", các sự kiện kỷ niệm lớn của đất nước, các chương trình nghệ thuật quy mô quốc tế... thu hút đông đảo người dân và du khách. Nhiều chương trình nghệ thuật lớn hiện nay phải tổ chức tại Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình (quy mô khoảng 40.000 chỗ ngồi) hoặc tại các quảng trường ngoài trời do thiếu cơ sở biểu diễn chuyên nghiệp có quy mô lớn, hiện đại và đa chức năng. Các địa điểm hiện có chủ yếu được thiết kế cho mục đích thể thao hoặc không gian công cộng, nên chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, âm thanh, ánh sáng, tổ chức sự kiện nghệ thuật tầm cỡ quốc gia và quốc tế. Thực tế trên cho thấy nhu cầu rất lớn về một không gian biểu diễn văn hóa – nghệ thuật quy mô lớn, chuyên nghiệp và đa chức năng tại Thủ đô. Thực hiện Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 80 về phát triển văn hóa Việt Nam và Nghị quyết 09-NQ/TU về phát triển công nghiệp văn hóa Thủ đô Hà Nội, việc đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật, Thương mại và Dịch vụ Hà Nội quy mô khoảng 20.000 chỗ ngồi là cần thiết nhằm: Đáp ứng nhu cầu tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, giải trí quy mô lớn của Thủ đô và cả nước; Tổ chức hội nghị cấp Thành phố và quốc tế. Phát triển công nghiệp văn hóa của Hà Nội theo định hướng trở thành ngành kinh tế quan trọng; Tạo hạ tầng văn hóa hiện đại để thu hút các chương trình nghệ thuật, sự kiện quốc tế, góp phần quảng bá hình ảnh Thủ đô; Nâng cao vị thế của Hà Nội trong mạng lưới các trung tâm văn hóa – sáng tạo của khu vực. Kết hợp xây dựng quảng trường, tượng đài mang biểu trưng của Thành phố, đồng thời là không gian hoạt động cộng đồng. Công suất phục vụ: Dự án dự kiến phục vụ khoảng 1,5 – 2 triệu lượt khách mỗi năm, tương đương khoảng 4.900 – 5.500 lượt khách trung bình mỗi ngày, qua đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế dịch vụ, du lịch, công nghiệp văn hóa và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân Thủ đô."
3	Mở rộng, phục dựng không gian lịch sử của di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám	5	Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	ranh giới Nhiệm vụ Quy hoạch 5,43 ha. Mở rộng, phục dựng không gian lịch sử của di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Đầu tư điện Đại Thành, tu bổ Khuê Văn Các, Nghi Môn và Vườn Giám	450	2026-2030	Tu bổ tôn tạo các công trình kiến trúc tiêu biểu của di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Mở rộng khu vực xung quanh hồ Văn theo phạm vi khoanh vùng bảo vệ 2 của di tích.
	Mở rộng di tích	1			300		Ngân sách Nhà nước
	Tu bổ Khuê Văn Các, Điện Đại Thành, Nghi Môn, Vườn Giám	4			150		Nguồn thu được để lại

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giá trị đoạn 2026- 2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Xây dựng nhà thi đấu đa năng, nhà tập, nhà ở cho vận động viên tại khu vận động viên cao cấp Mỹ Đình tại khu đất 4A2.4 (khu thể thao khuyết tật)	3	Phường Từ Liêm	Khoảng 4,1 ha. Cải tạo, nâng cấp các hạng mục hiện có. Xây mới các hạng mục chưa có theo quy hoạch đã được phê duyệt.	1,650	2026-2030	Sau khi Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện chủ trương của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao Công an Thành phố quản lý, vận hành, sử dụng và đầu tư Sân vận động Hàng Đẫy và Nhà thi đấu số 12, cơ sở tập luyện số 14 Trịnh Hoài Đức, Trung tâm sẽ thiếu hụt trầm trọng chỗ tập luyện và ăn, ở cho các VĐV thể thao. Bên cạnh đó, số lượng VĐV được triệu tập năm 2026 của Trung tâm là hơn 3.000 VĐV thuộc 37 bộ môn thể thao, trong khi khu nhà ở cho VĐV tại cơ sở tập luyện Mỹ Đình (gồm 04 đơn nguyên) có sức chứa tối đa 1.700 người, nhiều bộ môn phải thuê địa điểm tập luyện và ăn, ở cho VĐV ở bên ngoài Trung tâm, cụ thể các bộ môn: Bóng chuyền, Bóng rổ, Vovinam, Võ cổ truyền, Kickboxing, Muay ... Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc đề xuất các dự án đầu tư xây mới công trình thể thao tại khu đất 4A2.4 (Khu thể thao khuyết tật) bằng nguồn vốn đầu tư công là hợp lý và rất cần thiết.
	Xây dựng nhà thi đấu đa năng	1		xây dựng công trình nhà thi đấu đa năng hiện đại, tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp thành phố, quốc gia, quốc tế và phục vụ các sự kiện chính trị của thành phố	700		
	Xây dựng nhà tập thể thao	1		xây dựng công trình nhà tập thể thao, dự kiến 06 tầng hiện đại, tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng nhu cầu tập luyện của các bộ môn thể thao thành tích cao	500		
	Xây dựng nhà ở cho vận động viên	1		Đáp ứng nhu cầu ăn, ở cho số lượng vận động viên được triệu tập hàng năm của Trung tâm, tập trung trong quán lý ăn, ở, sinh hoạt hàng ngày và thuận lợi trong việc học tập văn hóa tại Trường PTNK TDTT Hà Nội trong khuôn viên cơ sở tập luyện Mỹ Đình.	450		

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	Công trình biểu tượng	1	Khu vực Bắc Cầu, phường Bồ Đề	Công trình biểu tượng Thủ đô	1,000	2026-2030	Nghiên cứu công trình có ý nghĩa biểu tượng của Thủ đô
6	Mở rộng trường cao đẳng nghệ thuật Hà Nội	1	phường Cửa Nam	Mở rộng khuôn viên 1000-2000 m2	500	2026-2030	Mở rộng không gian trường cao đẳng nghệ thuật HN để mở rộng các lĩnh vực đào tạo trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật
II.2	Công trình xây mới, cải tạo, nâng cấp	16			3,696		
*	Công trình văn hóa	9			3,090		
1	Nhà hát múa rối Thăng Long	1	Phường Hoàn Kiếm	713 m2. Xây mới Nhà hát dự kiến 7 tầng, trong đó 02 tầng hầm và 05 tầng nổi	350	2026-2030	Nhà hát xuống cấp và xuống cấp nghiêm trọng, không đáp ứng yêu cầu phát triển và nhu cầu hướng thụ văn hóa của người dân và khách quốc tế. Thành phố đã ban hành quyết định Quyết định số 6280/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 Giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án lĩnh vực Văn hóa, Thể thao cấp Thành phố giai đoạn 2026-2030. Ban quản lý dự án Thành phố đang nghiên cứu lập chủ trương đầu tư.
2	Thư viện Hà Nội (cơ sở 2)	1	phường Quang Trung	5634m2. Cải tạo, nâng cấp	250	2026-2030	Công trình xuống cấp và thiếu không gian đọc và chưa đồng bộ, cần đầu tư phát triển không gian đọc hiện đại và chỉnh trang hạ tầng cảnh quan xung quanh. Thành phố đã ban hành quyết định Quyết định số 6280/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 Giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án lĩnh vực Văn hóa, Thể thao cấp Thành phố giai đoạn 2026-2030. Ban quản lý dự án Thành phố đang nghiên cứu lập chủ trương đầu tư.
3	Nhà hát ca múa nhạc Thăng Long	1	Phường Hoàn Kiếm	517 m2. Xây mới tại 31-33 Luowng Văn Can	300	2026-2030	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trở thành điểm đến phục vụ khách du lịch trong và ngoài nước

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Trung tâm công nghiệp văn hóa	1	Phường Thịnh Quang	3,827m2(1252+1764++810m2) Hợp khối gồm: khu 21-23-25 Thái Thịnh, Nhà hát Nghệ thuật Xiếc và Tập kỹ	1,000	2026-2030	Trở thành trung tâm công nghiệp văn hóa của Thành phố, là nơi kết nối quốc tế trong mạng lưới các Thành phố sáng tạo, kết nối đội ngũ sáng tạo của UNESCO; kết nối nguồn lực sáng tạo thúc đẩy công nghiệp văn hóa
5	Trung tâm văn hóa Kim Đồng	1	Phường Hoàn Kiếm	Trung tâm công nghiệp văn hóa	130	2026-2030	Công trình xuống cấp, đầu tư cải tạo, sửa chữa và nâng cấp
6	Rạp Tháng 8	1	Phường Hoàn Kiếm	Trung tâm công nghiệp văn hóa	800	2026-2030	Phát triển trung tâm công nghiệp văn hóa, kết hợp biểu diễn
7	Rạp công nhân	1	Phường Hoàn Kiếm	1,014 m2. Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, nhiều hạng mục đã đầu tư lâu, xuống cấp	50	2026-2030	Rạp Công Nhân được đầu tư xây dựng từ năm 2010, qua thời gian sử dụng đã được đầu tư cải tạo nhỏ nhưng không đồng bộ, không đảm bảo an toàn và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tốt việc tập luyện và biểu diễn. Đầu tư công trình nhằm mục tiêu bảo tồn và phát huy nghệ thuật Chèo truyền thống - nghệ thuật sân khấu tiêu biểu của Hà Nội; xây dựng thói quen thưởng thức các trích đoạn chèo cổ tại Rạp Đại Nam tại 89 phố Huế trở thành một nét sinh hoạt văn hóa tinh thần của người dân Hà Nội và du khách trong và ngoài nước khi đến thăm quan Hà Nội.
8	Rạp Đại Nam	1	Phường Hai Bà Trưng	863 m2. Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp	50	2026-2030	Rạp tại Đại Nam - số 89 phố Huế: được đầu tư xây dựng từ năm 2010, qua thời gian sử dụng đã được đầu tư cải tạo nhỏ nhưng không đồng bộ, không đảm bảo an toàn và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tốt việc tập luyện và biểu diễn. Đầu tư công trình nhằm mục tiêu bảo tồn và phát huy nghệ thuật Chèo truyền thống - nghệ thuật sân khấu tiêu biểu của Hà Nội; xây dựng thói quen thưởng thức các trích đoạn chèo cổ tại Rạp Đại Nam tại 89 phố Huế trở thành một nét sinh hoạt văn hóa tinh thần của người dân Hà Nội và du khách trong và ngoài nước khi đến thăm quan Hà Nội.
9	Rạp Đồng Đô	1	Phường Hoàn Kiếm	525 m2. Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, GPMB	160	2026-2030	Phố Cổ hiện nay chủ yếu là các cơ sở kinh doanh ăn uống và lưu trú. Một rạp hát hiện đại sẽ là "điểm nghỉ" văn hóa, giúp cân bằng lại hệ sinh thái du lịch. Bảo tồn và phát huy giá trị: Xây mới không chỉ là dựng lên một tòa nhà, mà là hồi sinh một địa danh văn hóa, tạo không gian cho các loại hình nghệ thuật truyền thống (Cải lương, ca trù, hát xẩm) kết hợp đương đại.

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
*	Công trình thể thao	7			606		
1	Cung thể thao Quần Ngựa	1	Phường Ba Đình	2,4 ha Cải tạo, nâng cấp	50	2026-2030	Đề thực hiện bàn giao khu Trại Hoàng Đức cho Bộ Công an, Cung thể thao Tổng hợp Quần Ngựa là địa điểm phù hợp nhất để bố trí làm cơ sở tập luyện lâu dài cho 700 VĐV các bộ môn Cờ, Bì-a, Khiêu vũ thể thao, Karate, Wushu, Bơi, Thể thao Người khuyết tật di dời từ cơ sở Trại Hoàng Đức về. Đồng thời Cung thể thao Tổng hợp Quần Ngựa cũng phù hợp là địa điểm tập luyện và tổ chức thi đấu các giải thể thao trong nước và quốc tế, tổ chức các sự kiện văn hóa chính trị của Thành phố. Sân bên ngoài Cung thể thao phù hợp bố trí là địa điểm tổ chức tập thể lực cho các bộ môn thể thao. Cần cải tạo, sửa chữa nâng cấp đáp ứng yêu cầu của ngành.
2	Sân vận động Hà Đông	1	Phường Hà Đông	2 ha, Đầu tư xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng sân vận động Hà Đông; Đầu tư trang thiết bị hiện đại, Cải tạo, nâng cấp tòa nhà điều hành; xây mới tòa nhà ở cho vận động viên (sức chứa 500 người)	200	2026-2030	Sau khi bàn giao khu Trại Hoàng Đức cho Bộ Công an, Thành phố không có sân vận động. Cơ sở tập luyện Hà Đông bao gồm Sân vận động Hà Đông và hệ thống các phòng chức năng, nhà điều hành, hiện nay đang phục vụ nhu cầu tập luyện, ăn ở của các bộ môn: Bóng đá, Điền kinh, Xe đạp. Hiện nay, Sân vận động Hà Đông chưa được trang bị hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống Camera an ninh, các vận động viên vẫn đang ăn ở tập trung tại các phòng chức năng, nhà điều hành do Trung tâm chưa bố trí được chỗ ăn, ở, sinh hoạt riêng cho vận động viên các bộ môn. Mục tiêu đầu tư: biến cơ sở tập luyện Hà Đông trở thành một thiết chế thể thao hiện đại bao gồm sân vận động và hệ thống các phòng chức năng đủ điều kiện tổ chức các giải bóng đá chuyên nghiệp, các sự kiện văn hóa, thể thao, chính trị của thành phố và khu nhà riêng biệt phục vụ ăn ở của vận động viên đang tập luyện tại cơ sở.

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Trung tâm Thể dục thể thao Khúc Hạo	1	Phường Ba Đình	khả năng 1.906 m ² cho vận động viên khuyết tật và sân thể thao ngoài trời	100	2026-2030	Cơ sở thể thao Khúc Hạo tại số 1B Lê Hồng Phong, phường Ba Đình, Hà Nội là địa điểm tập luyện tập luyện chính cho trên 100 VĐV của 6 nội dung bộ môn Thể thao Người khuyết tật: Cờ, Cờ, Cờ, Điền kinh, Chạy bộ trên máy, Cầu lông, Bóng bàn và tập thể dục phù trợ môn Bơi. Trong nhiều năm gần đây do địa điểm tập luyện bị xuống cấp nghiêm trọng nên 2 môn Bóng bàn, Cầu lông phải di chuyển tập tại Trung tâm thể thao Ba Đình. Việc đầu tư mới nhằm mục đích đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt, huấn luyện, đào tạo và thi đấu của các vận động viên thành phố Hà Nội tốt nhất; nâng cao chất lượng phong trào và thành tích thể thao của Thủ đô; góp phần thực hiện hiệu quả chính sách xã hội và mục tiêu phát triển con người bền vững
4	Nhà tập luyện và thi đấu bắn súng - TDTT	1	Phường Từ Liêm		63	2024-2026	
5	Nhà điều hành - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT	1	Phường Từ Liêm		50	2024-2026	
6	Nhà y tế - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT	1	Phường Từ Liêm		58	2024-2026	
7	Nhà chuyên gia - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT	1	Phường Từ Liêm		85	2026-2030	
L3	Công trình di tích	222			8,646		Công trình xuống cấp nhiều. Ban QLDA đang nghiên cứu lập chủ trương đầu tư.
	<i>* Đầu tư di tích quốc gia đặc biệt và một di tích quan trọng</i>	22		20 di tích quốc gia đặc biệt	4,646	2026-2030	
1	Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Hồ Hoàn Kiếm và đền Ngọc Sơn	1	Phường Hoàn Kiếm	khoảng 12 ha	300	2026-2030	Tu bổ tôn tạo tháp Hòa Phong, kê quanh khu đền Ngọc Sơn, chỉnh trang khuôn viên di tích..... Nguồn thu được để lại

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh quần thể Hương Sơn	1	Xã Hương Sơn, Phúc Sơn, Mỹ Đức	Quy hoạch bảo tồn khoảng 4.960 ha. Tu bổ tôn tạo di tích, bảo tồn hệ sinh thái và đường giao thông	1.000	2026-2030	Tháng 12/2025, UBND TP đã trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định quy hoạch di tích để trình Chính phủ phê duyệt. Trên cơ sở quy hoạch được phê duyệt (dự kiến quý II/2026), triển khai các dự án thành phần và thực hiện giải ngân giai đoạn 2026-2030.
3	Khu di tích đền Sóc	1	Xã Sóc Sơn	Quy hoạch bảo tồn khoảng 275 ha từ năm 2021 của UBND TP, gồm 4 khu vực bảo vệ	300	2026-2030	2021-2025 cải tạo cảnh quan, các hạng mục phụ trợ phát huy giá trị, phát triển du lịch trong khu vực bảo vệ IV. Các hạng mục gốc chưa được đầu tư, giai đoạn này để xuất đầu tư tu bổ, tôn tạo các hạng mục gốc và công trình phụ trợ, cảnh quan gắn với phát huy điểm đến trong phạm vi khu vực bảo vệ I, II, III
4	Di tích đền Phù Đồng	1	Xã Phù Đồng	khoảng 6,03 ha	200	2026-2030	Đã được tu bổ, tôn tạo các hạng mục: đền Thượng, đền Hạ, Miếu Ban, chùa Kiến Sơ, chùa Hương Hải, đình Hạ Mã, Giã Ngự, Bãi đánh cờ Soi Bia, Khu đánh cờ Đồng Đàm, Cổ viên các công trình phụ trợ, cải tạo hạ tầng kỹ thuật sân vườn, cảnh quan trong khu vực bảo vệ di tích. Giai đoạn 2026-2030 tập trung mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ, thực hiện công tác bồi thường, GPMB, đầu tư các hạng mục phụ trợ để phát huy điểm đến.
5	Di tích đình Hạ Hiệp	1	Xã Hát Môn	khoảng 0,3 ha	90	2026-2030	Giai đoạn này tập trung điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch, mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích, GPMB tạo không gian đủ để đầu tư các hạng mục phụ trợ và phát huy điểm đến. Trong thời gian chờ quy hoạch được phê duyệt, đầu tư tu bổ hạng mục gốc theo Nghị quyết 02/NQ-HĐND của HĐND Thành phố
6	Di tích Chùa Thầy và khu vực núi đá Sài Sơn, Hoàng Xá, Phương Cách	1	Xã Quốc Oai	ranh giới Nhiệm vụ Quy hoạch 40,51 ha	120	2026-2030	UBND Thành phố đã trình Bộ VHTTDL thẩm định quy hoạch. Trong thời gian chờ quy hoạch được phê duyệt, đầu tư tu bổ hạng mục gốc theo Nghị quyết 02/NQ-HĐND của HĐND Thành phố
7	Di tích đình So	1	Xã Hưng Đạo	ranh giới Nhiệm vụ Quy hoạch 31,34 ha	40	2026-2030	Tháng 02/2026, UBND Thành phố đã trình Bộ VHTTDL thẩm định quy hoạch di tích, Trong thời gian chờ quy hoạch được phê duyệt, đầu tư tu bổ hạng mục gốc theo Nghị quyết 02/NQ-HĐND của HĐND Thành phố
8	Di tích đình Chèm và xây dựng điểm đến phục vụ du lịch	1	Phường Đồng Ngạc	khoảng 0,5 ha	145	2026-2030	Đã giao nhiệm vụ quy hoạch, phường đang nghiên cứu lập nhiệm vụ quy hoạch. GPMB điều chỉnh, mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích.

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
9	Di tích Chùa Tây Phương	1	Xã Tây Phương	ranh giới Nhiệm vụ Quy hoạch 45,3 ha	85	2026-2031	Đã được Thủ tướng CP phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, xã đang lập quy hoạch. Trong thời gian chờ quy hoạch được phê duyệt, đầu tư tu bổ hạng mục gốc theo Nghị quyết 02/NQ-HĐND của HĐND Thành phố
10	Di tích gò Đống Đa	1	Phường Đống Đa	khoảng 2,21 ha	45	2026-2032	Đã giao nhiệm vụ quy hoạch, phường đang nghiên cứu lập nhiệm vụ quy hoạch. GPMB điều chỉnh, mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích và tu bổ hạng mục gốc, cải tạo cảnh quan...
11	Di tích đình Tây Đằng	1	Xã Quảng Oai	khoảng 0,23 ha	40	2026-2033	Đã giao nhiệm vụ quy hoạch, phường đang nghiên cứu lập nhiệm vụ quy hoạch. GPMB điều chỉnh, mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích và tu bổ hạng mục gốc, cải tạo cảnh quan...
12	Khu di tích Hai Bà Trưng	1	Xã Mê Linh	khoảng 12,98 ha.	288	2026-2034	Đã tu bổ xong các hạng mục gốc. Tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết 02/NQ-HĐND của HĐND Thành phố
13	Di tích đền Hát Môn	1	Xã Hát Môn	ranh giới Nhiệm vụ Quy hoạch 58,42 ha	700	2026-2035	UBND Thành phố đã trình Bộ VH-TT-DL thẩm định quy hoạch di tích. GPMB điều chỉnh, mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích và tu bổ hạng mục gốc, cải tạo cảnh quan...
14	Di tích đền - chùa - đình Hai Bà Trưng	1	Phường Bạch Mai	khoảng 0,9 ha	200	2026-2030	Đã tu bổ hạng mục gốc. Điều chỉnh mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích, GPMB, đầu tư hạng mục phụ trợ, cảnh quan, phát huy điểm đến.
15	Đình Tương Phố	1	Xã Phúc Thọ	Tu bổ tôn tạo di tích và mở rộng khuôn viên di tích	150	2026-2030	Đang lập nhiệm vụ quy hoạch. Điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ di tích, GPMB, tu bổ hạng mục gốc, các hạng mục phụ trợ, cảnh quan phát huy điểm đến
16	Đình Đại Phùng	1	Xã Đan Phượng	khoảng 0,25 ha; Tu bổ tôn tạo di tích và mở rộng khuôn viên di tích	150	2026-2030	Đang lập nhiệm vụ quy hoạch. Điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ di tích, GPMB, tu bổ hạng mục gốc, các hạng mục phụ trợ, cảnh quan phát huy điểm đến
17	Chùa Bối Khê	1	Xã Tam Hưng	khoảng 0,5 ha; Tu bổ tôn tạo di tích và mở rộng khuôn viên di tích	150	2026-2030	Đang lập nhiệm vụ quy hoạch. Điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ di tích, GPMB, tu bổ hạng mục gốc, các hạng mục phụ trợ, cảnh quan phát huy điểm đến
18	Thăng Long tứ trấn	1			200	2026-2030	Đã tu bổ các hạng mục gốc. Đang lập nhiệm vụ quy hoạch. Mở rộng phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích, GPMB, tu bổ hạng mục gốc và xây dựng hạng mục phụ trợ, cảnh quan, phát huy điểm đến. Nguồn thu được đề lại
	Di tích đền Bạch Mã		Phường Hoàn Kiếm				
	Di tích đền Voi Phục		Phường Giảng Võ	khoảng 1,1 ha			

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	<i>Di tích đền Quán Thánh</i>		<i>Phường Ba Đình</i>				
	<i>Di tích đền Kim Liên</i>		<i>Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám</i>				
19	Di tích khảo cổ vườn Chuối	1	xã Hoài Đức	dự kiến hạng mục nhà trưng bày, đền thờ, vườn khảo cổ, diện tích khoảng 5.374 m ²	185	2026-2030	Thành phố đã giao nhiệm vụ lập dự án, hiện nay Ban quản lý dự án đang lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư. Xây dựng và phát huy giá trị di chỉ khảo cổ vườn Chuối, xếp hạng cấp Thành phố. Đây là một trong số ít các di chỉ có niên đại trên cả nước từ 2500-4000 năm và duy nhất trên địa bàn thành phố Hà Nội
20	Đền Ngõ Quyền	1	Xã Đông Anh	Phạm vi nghiên cứu của dự án khoảng 6.321,6 m ² , trong đó: Diện tích đất xây dựng Đền thờ Ngõ Quyền khoảng 5.200 m ² ; diện tích đất xây dựng đường giao thông nội bộ xung quanh công trình và diện tích khớp nối hạ tầng kỹ thuật khoảng 1.121,6 m ²	185	2026-2030	Đang lập nhiệm vụ quy hoạch. Mở rộng khoanh vùng bảo vệ di tích, GPMB đầu tư các hạng mục phụ trợ, cảnh quan phát huy điểm đến.
21	Di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã	1	Sóc Sơn	Tu bổ lại nhà lá và tôn tạo 02 nhà tôn; Mở rộng khuôn viên di tích; Cải tạo khu nhà trưng bày; Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật; Xây dựng nhà vệ sinh, nhà để xe	58	2026	Đã phê duyệt dự án. Đang thực hiện tu bổ
22	Di tích đình Mạch Tràng	1	Đông Anh	diện tích nghiên cứu khoảng 6.198,4 m ² ; hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật để phù hợp với cảnh quan di tích	15	2026	Đã phê duyệt dự án. Đang thực hiện tu bổ
	<i>* Hỗ trợ di tích (tu bổ tôn tạo, phát huy điểm đến) do cấp xã quản lý</i>	200		<i>Khoảng 200 dự án. Thành phố hỗ trợ 20 tỷ /01 di tích, dự kiến hỗ trợ đầu tư các hạng mục gốc</i>	4.000	2026-2030	<i>Trên địa phương nhiều di tích, trong khi nguồn lực địa phương còn hạn chế, do vậy, Thành phố cần hỗ trợ đầu tư tu bổ, tôn tạo và bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Danh mục cụ thể sẽ thực hiện rà soát trong thời gian tới để trình UBND TP</i>

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
II	CÔNG TRÌNH CẤP XÃ PHƯỜNG	808		15,170			
*	Công trình văn hóa	78		3,720			
1	Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao cơ sở	52	xã phường	Xây dựng, cải tạo, nâng cấp 52 trung tâm văn hóa thể thao xã phường	720	2026-2030	Thực hiện theo mô hình chính quyền 02 cấp. Sở VH-TT sẽ tổ chức khảo sát, đánh giá chi tiết thực trạng của từng xã, phường tổng hợp các nhu cầu và đề xuất của UBND xã, phường về đầu tư các TC-VH (UBND xã, phường phải đề xuất rõ về vị trí quy hoạch, quy mô đầu tư cải tạo, xây dựng mới, nguồn kinh phí thực hiện đầu tư, phân định rõ lộ trình) - Đề nghị các Sở ban ngành quan tâm phối hợp hỗ trợ đối với UBND xã, phường và công tác quy hoạch, hướng dẫn đầu tư, các quy định, quy chuẩn về đầu tư xây dựng cơ bản. - Đề nghị UBND xã, phường quan tâm bố trí quỹ đất, nguồn lực đầu tư công trung hạn. Đặc biệt đối với các xã, phường chưa có Trung tâm hoặc cơ sở xuống cấp nghiêm trọng.
2	Bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống tiêu biểu gắn với phát triển du lịch	5	xã Phú Xuyên....	Bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống tiêu biểu gắn với phát triển du lịch	1,000	2026-2030	Bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống tiêu biểu gắn với phát triển du lịch
3	Trung tâm công nghiệp văn hóa	15	khv vực có lợi thế: Đồng Xuyên, Gia Lâm,....	Trung tâm công nghiệp văn hóa chợ Đồng Xuyên, nhà máy xe lửa Gia Lâm,.... Xây mới hoặc Cải tạo trên khuôn viên hiện có hoặc chuyển đổi công năng	500	2026-2030	Thực hiện mục tiêu giai đoạn 2026-2030 có 10-15 trung tâm công nghiệp văn hóa ở các vị trí có tiềm năng. Nơi kết nối hợp tác, tươm mắt thúc đẩy các hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa. Nguồn ngân sách và xã hội hóa
4	Phát triển khu phát triển thương mại	5	khv vực có lợi thế: Bát Tràng....	Khu phát triển thương mại Bát Tràng....Xây mới hoặc Cải tạo trên khuôn viên hiện có hoặc chuyển đổi công năng	500	2026-2030	Thực hiện mục tiêu giai đoạn 2026-2030 có 5 khu thương mại văn hóa ở các vị trí có tiềm năng, được ưu tiên các chính sách vượt trội về môi trường, an ninh, trật tự, công nghệ... để trở thành các điểm đến là trung tâm lĩnh vực văn hóa thương mại. Nguồn ngân sách và xã hội hóa
5	Không gian văn hóa - lịch sử xã đảo Minh Châu	1	xã Minh Châu	1000 ha. Hoạt động văn hóa kết nối di sản	1,000	2026-2030	Bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích đã xuống cấp; nghiên cứu xây dựng Đền Thùỵ Thán gắn với phát triển du lịch khai thác giá trị lịch sử - văn hóa địa phương. Xã tham mưu, xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử - văn hóa địa phương.
*	Công trình di tích	630		9,450			
1	Ngân sách xã đầu tư và đối ứng với ngân sách Thành phố hỗ trợ đầu tư	630	xã phường	126 xã, phường * 5 di tích * 15 tỷ/01 di tích	9,450	2026-2030	Bảo tồn và phát huy giá trị di tích do xã phường quản lý

TT	Tên công trình	Số dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng giai đoạn 2026-2030	Thời gian thực hiện	Ghi chú
*	Công trình thể thao	100			2,000		
1	Một số khu thể thao, sân vận động; trung tâm thể dục - thể thao; nhà thi đấu ...	100	xã phường	Số lượng, địa điểm được xác định cụ thể trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.	2,000	2026-2030	- Đề nghị UBND xã, phường quan tâm bố trí quỹ đất, nguồn lực đầu tư công trung hạn. Đặc biệt đối với các xã, phường chưa có khu thể thao hoặc cơ sở xuống cấp nghiêm trọng.

Phụ lục 03
NHIỆM VỤ TRÔNG TÂM CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 80-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
(Kèm theo Chương trình hành động số 08 -CTr/TU ngày 4.7.1.3./2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
I	Đổi mới tư duy, phương thức phát triển văn hóa Thủ đô				
1.	Quán triệt, tuyên truyền đổi mới tư duy phát triển văn hóa Thủ đô trong hệ thống chính trị thuộc Thành phố.	Thành ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Kế hoạch, sản phẩm tuyên truyền	Năm 2026 và các năm tiếp theo
2.	Đổi mới các hình thức truyền thông văn hóa trên các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông đại chúng nhằm quảng bá hình ảnh, giá trị văn hóa Thăng Long - Hà Nội trong nước và quốc tế.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Kênh truyền hình, sản phẩm truyền thông	Năm 2026 và các năm tiếp theo
3.	Đề án Truyền thông, quảng bá thương hiệu, hình ảnh và phát triển văn hoá Hà Nội Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án	Hoàn thành Đề án năm 2026, tổ chức triển khai
4.	Xây dựng và vận hành kênh truyền hình chuyên đề về văn hóa Hà Nội.	Đảng ủy UBND Thành phố	Cơ quan báo và phát thanh, truyền hình Hà Nội	Kênh truyền hình	Năm 2026 và các năm tiếp theo
II	Hoàn thiện thể chế, chính sách theo Luật Thủ đô và quy hoạch phát triển văn hóa gắn với Quy hoạch tổng thể Thủ đô				
5.	Rà soát, hoàn thiện, cập nhật Luật Thủ đô, Quy hoạch văn hoá Thủ đô trên nguyên tắc chung, tầm nhìn 100 năm.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các xã, phường;	Luật, Nghị quyết	Tháng 5/2026

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
			TT Bảo tồn Di sản Thăng Long		
6.	Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù triển khai Luật Thủ đô tạo động lực phát triển văn hóa.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; các sở, ngành liên quan	Nghị quyết, Quyết định	Năm 2026
7.	Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm văn hóa của Thủ đô.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Nghị quyết, Quyết định	Năm 2026
8.	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND về việc ban hành quy định về cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng của thành phố Hà Nội.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Nghị quyết, Quy chế	Năm 2026-2027
9.	Thành lập công ty cổ phần để hợp tác, liên kết khai thác nguồn lực từ doanh nghiệp để phát triển văn hóa theo cơ chế hợp tác công-tư.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Quyết định	Năm 2026-2027
10.	Thành lập Quỹ Văn hóa và Thể thao Hà Nội.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Quyết định	Năm 2026-2027
11.	Bổ sung quy hoạch: (1) Các không gian văn hóa sáng tạo: Trung tâm công nghiệp văn hóa; Trung tâm văn hóa, nghệ thuật, thương mại và dịch vụ Thành phố; quảng trường, tượng đài có quy mô lớn; khu thương mại văn hóa Bát Tràng; mở rộng không gian làng cổ Đường Lâm; bảo tồn và phát triển một số làng nghề truyền thống tiêu biểu, gắn với phát triển du lịch (Phú Xuyên...); các phim trường lớn tại Sóc Sơn, Ba Vì và Hương Sơn; không gian văn hóa - du lịch xã đảo Minh Châu. (2) Các công trình trọng điểm:	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Quy hoạch - Kiến trúc/ Sở Văn hóa và Thể thao	Dự án	Tháng 5/2026

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
	Nhà hát cấp Thành phố tại trục cảnh quan sông Hồng; Khu liên hợp thể thao Thành phố tại Đông Anh và Mê Linh; Trung tâm hội nghị Thành phố tại trục cảnh quan sông Hồng.				
12.	Điều chỉnh quy hoạch mở rộng, phục dựng không gian lịch sử của di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám; Khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh Hồ Hoàn Kiếm và Đền Ngọc Sơn; Khu quần thể di tích Hương Sơn, Đền Sóc....	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Quy hoạch Kiến trúc/ Sở Văn hóa và Thể thao	Dự án	Tháng 5/2026
13.	Quy hoạch đồng bộ mạng lưới thiết chế văn hóa – thể thao cơ sở.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Dự án	Tháng 5/2026
III	Phát triển và lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với xây dựng con người Hà Nội; hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, văn minh, hiện đại				
14.	Xây dựng Đề án hệ giá trị và chuẩn mực ứng xử của người Hà Nội.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án, Kế hoạch của UBND Thành phố	Năm 2026 - 2027
15.	Xây dựng và triển khai thực hiện Bộ tiêu chí người Hà Nội thanh lịch, văn minh.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án, Kế hoạch của UBND Thành phố	Năm 2026- 2027

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
16.	Triển khai và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Quyết định, Kế hoạch	Năm 2026 và các năm tiếp theo
17.	Xây dựng và triển khai Đề án văn hóa trong tuân thủ pháp luật trên địa bàn Thành phố.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Tư pháp	Đề án, Kế hoạch của UBND Thành phố	Năm 2026- 2027
18.	Xây dựng và triển khai đề án giáo dục di sản và nghệ thuật trong hệ thống giáo dục Thủ đô.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đề án, Kế hoạch của UBND Thành phố	Năm 2026
19.	Biên soạn, xuất bản và phát hành ấn phẩm “Hà Nội xưa và nay” dành cho học sinh các trường tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật Thành phố	Đề án	Năm 2026- 2027
20.	Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá chỉ số hạnh phúc của người dân Thủ đô.	Đảng ủy UBND Thành phố	Viện nghiên cứu Kinh tế - Xã hội Hà Nội	Bộ tiêu chí	Năm 2026
21.	Đề án khai thác và phát huy giá trị Tủ sách “Thăng Long ngàn năm văn hiến”	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Các xuất bản phẩm dưới các hình thức khác nhau	Năm 2026- 2027
IV	Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, văn hoá công vụ, trách nhiệm nêu gương, xây dựng niềm tin của nhân dân, của xã hội				

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
22.	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ; tăng cường kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm của cán bộ nhất là người đứng đầu trong giai đoạn phát triển mới của thành phố Hà Nội.	Thành ủy	Ban Tổ chức Thành ủy	Chỉ thị	Năm 2026
23.	Xây dựng tiêu chí đánh giá văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Nội vụ/ Sở Văn hóa và Thể thao	Bộ tiêu chí	Năm 2026
24.	Thực hiện khảo sát đánh giá văn hóa công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, làm cơ sở xác định các giải pháp phù hợp và biện pháp chấn chỉnh.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Nội vụ/ Sở Văn hóa và Thể thao	Cuộc khảo sát	Năm 2026
25.	Hoàn thiện hệ thống đánh giá, phản hồi từ người dân và doanh nghiệp để cải thiện sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; giải quyết các thủ tục hành chính.	Đảng ủy UBND Thành phố	Viện Nghiên cứu phát triển KT-XH Hà Nội; TT Phục vụ hành chính công Thành phố	Hệ thống đánh giá	Năm 2026
V	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa				
26.	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu văn hóa Thủ đô dùng chung, kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và nền tảng số của Thành phố.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Hệ thống dữ liệu	Hoàn thiện nội dung năm 2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo
27.	Chuẩn hóa và số hóa toàn diện di sản văn hóa Thủ đô, hoàn thành số hóa 100% di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Hệ thống dữ liệu	Hoàn thiện nội dung năm 2026 và tổ chức thực

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
					Hiện các năm tiếp theo
28.	Xây dựng các mô hình “Bảo tàng số”, “Thư viện số”, “Không gian di sản số”, “Nhà hát số”,	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Mô hình	Hoàn thiện nội dung năm 2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo
29.	Khai thác và vận hành Trung tâm đổi mới sáng tạo của Thành phố trong lĩnh vực văn hóa, gắn với cơ chế hỗ trợ từ Quỹ đầu tư mạo hiểm để thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong sáng tạo và sản xuất sản phẩm văn hóa.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Quy chế tổ chức hoạt động	Hoàn thiện nội dung năm 2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo
30.	Thí điểm và nhân rộng các mô hình đổi mới sáng tạo gắn với phát triển công nghiệp văn hóa, hình thành chuỗi giá trị từ thiết kế – sản xuất – phân phối – tiêu dùng – xuất khẩu sản phẩm văn hóa.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án, mô hình	Hoàn thiện nội dung năm 2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo
31.	Thực hiện chuyển đổi số toàn diện tại một số thiết chế văn hóa tiêu biểu của Thủ đô (Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Thăng Long tứ trấn, Bảo tàng Hà Nội, Thư viện Hà Nội, Nhà hát Múa rối Thăng Long...).	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Hệ thống dữ liệu	Hoàn thiện nội dung năm 2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo
VI	Xây dựng hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo Thủ đô đa dạng, hiện đại, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hóa				

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
32.	Phát huy hiệu quả vai trò của Công ty cổ phần Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội trong lĩnh vực văn hóa, xây dựng thị trường sản phẩm sáng tạo liên vùng thủ đô Hà Nội (Thăng Long, xứ Đoài, Sơn Nam Thượng, Kinh Bắc...).	Đảng ủy UBND Thành phố	Công ty cổ phần Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội	Đề án, mô hình	Năm 2026 và các năm tiếp theo
33.	Hình thành mạng lưới các trung tâm sáng tạo gắn với đô thị lớn tại khu vực các xã, phường Đông Anh, Gia Lâm, Việt Hưng, Ô Diên, Hà Đông, Hồng Hà..., khu du lịch trọng điểm Ba Vì, Sơn Tây, Hương Sơn và cộng đồng sáng tạo	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các xã, phường có liên quan	Đề án, mô hình	Năm 2026 và các năm tiếp theo
34.	Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá vật thể, phi vật thể, di sản tư liệu Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các xã, phường có liên quan	Đề án, Kế hoạch	Năm 2026 và các năm tiếp theo
35.	Phát triển mô hình “Di sản thúc đẩy phát triển kinh tế” tại khu di sản thể giới Hoàng thành Thăng Long và một số khu vực di sản có lợi thế, tiềm năng.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; TT Bảo tồn di sản Thăng Long; UBND các xã, phường có liên quan	Đề án, mô hình	Năm 2026 và các năm tiếp theo
36.	Xây dựng Đề án tổng thể bảo tồn, phát huy và tái thiết không gian văn hiến Văn Miếu - Quốc Tử Giám, hướng tới kỷ niệm 1000 năm thành lập Quốc Tử Giám trong tổng thể quy hoạch tầm nhìn 100 năm Thủ đô.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án	Năm 2027 và các năm tiếp theo
37.	Hình thành các không gian văn hóa sáng tạo mới trên nền tảng nguồn lực di sản công nghiệp, di sản đô thị tại các khu vực cảnh quan hai bên bờ sông Hồng, khu vực phố cổ Hà	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các xã, phường và	Đề án	Năm 2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
	Nội, cầu và vòm cầu dẫn lên cầu Long Biên, Tháp nước Hàng Đậu, Nhà máy xe lửa Gia Lâm, Nhà máy Bia Hà Nội...		đơn vị có liên quan		
38.	Triển khai mô hình không gian sáng tạo, sản phẩm sáng tạo tại khu vực ngoại thành, làng nghề truyền thống, làng cổ	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan	Đề án	Năm 2026 và các năm tiếp theo
39.	Hình thành Bảo tàng văn hóa nghệ thuật Truyền Kiều – Nguyễn Du	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án	Năm 2026 và các năm tiếp theo
VII	Phát triển công nghiệp văn hóa thành ngành kinh tế mũi nhọn. Định vị thương hiệu: Hà Nội - Thành phố sáng tạo trong khu vực và Thế giới				
40.	Hình thành Trung tâm công nghiệp văn hóa Thủ đô; các Trung tâm công nghiệp văn hóa, khu phát triển thương mại và văn hóa (BID), Trung tâm thiết kế sáng tạo Hà Nội ở các địa phương.	Đảng ủy UBND Thành phố	UBND các xã, phường	Đề án, Dự án	Năm 2026 và các năm tiếp theo
41.	Tổ chức các sự kiện văn hóa thương hiệu Hà Nội: Lễ hội thiết kế sáng tạo, Festival Thăng Long - Hà Nội, Festival Võ thuật, Liên hoan phim quốc tế Hà Nội, Liên hoan Nhạc Jazz quốc tế và Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11)	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Chương trình, sự kiện	Năm 2026 và các năm tiếp theo
42.	Triển khai các hoạt động thúc đẩy sáng tạo, phát huy vai trò thành viên Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch UBND Thành phố	Năm 2026-2030

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
43.	Quảng bá các sản phẩm làng nghề, làng nghề truyền thống trong nước và quốc tế (Tổ chức hội chợ trong nước và quốc tế...).	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Công thương	Kế hoạch của UBND Thành phố	Hàng năm
44.	Xây dựng và triển khai Đề án phát triển 3-5 sản phẩm công nghiệp văn hóa có thương hiệu quốc gia và quốc tế trong các lĩnh vực có thế mạnh của Hà Nội như: Âm thực, nghệ thủ công truyền thống, nghệ thuật biểu diễn, thiết kế sáng tạo.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án	Năm 2027
45.	Phát triển không gian văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí quanh hồ Hoàn Kiếm, hồ Tây; thu hút khoảng 5 triệu lượt khách/năm.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Du lịch	Dự án	Năm 2026 và các năm tiếp theo
46.	Xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch văn hóa đặc sắc gắn với khai thác không gian văn hoá - lịch sử, phố cổ - Hồ Tây - sông Hồng và các khu vực có tiềm năng, lợi thế, tạo nên nét đặc sắc, hấp dẫn của Thủ đô Hà Nội”, phát triển mới các tuyến du lịch kết nối trung tâm Thành phố đi các điểm du lịch phía Tây, phía Đông và phía Bắc... Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ tại các không gian, tuyến phố đi bộ, tuyến phố ẩm thực...	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Du lịch	Hệ thống các tuyến du lịch, sản phẩm du lịch văn hóa; (03 đến 05 sản phẩm có thương hiệu và có khả năng quảng bá quốc tế)	Giai đoạn 2026 - 2030
47.	Phát triển du lịch ẩm thực của Thủ đô, phát triển các Trung tâm ẩm thực; tổ chức Liên hoan ẩm thực và du lịch làng nghề, phố nghề Hà Nội định kỳ hàng năm.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Du lịch	Sản phẩm du lịch	Giai đoạn 2026 - 2030
VIII	Phát triển nguồn nhân lực văn hóa là nhiệm vụ có tính chất quyết định, tạo đột phá cho phát triển văn hóa Thủ đô				

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
48.	Triển khai chương trình phát triển đội ngũ nghệ sĩ và nhà sáng tạo văn hóa chuyên nghiệp có khả năng ứng dụng khoa học công nghệ trong sáng tạo và sản xuất sản phẩm văn hóa.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Hệ thống cơ sở dữ liệu	Năm 2026- 2027
49.	Xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ, tôn vinh nghệ nhân, thúc đẩy truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể và nghệ truyền thống gắn với phát triển du lịch văn hóa và công nghiệp văn hóa tại các làng nghề, không gian di sản.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Nghị quyết	Năm 2026
50.	Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa – nghệ thuật ở trong nước và nước ngoài	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Chương trình	Năm 2026
51.	Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội và Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, gắn đào tạo với nhiệm vụ bảo tồn, truyền dạy các loại hình nghệ thuật truyền thống; phát triển chương trình Hà Nội học trong hệ thống giáo dục.	Đảng ủy UBND Thành phố	Trường Đại học Thủ đô; Trường Cao đẳng nghệ thuật Hà Nội	Dự án	Năm 2026 - 2027
IX	Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, góp phần gia tăng sức mạnh mềm của Thủ đô				
52.	Tăng cường hợp tác với các thành phố trong Mạng lưới thành phố sáng tạo và thành phố học tập của UNESCO	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Chương trình hợp tác	Năm 2026 và các năm tiếp theo
53.	Xây dựng và triển khai chiến lược thương hiệu văn hóa Hà Nội ra khu vực và quốc tế	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao/ Sở Du lịch	Kế hoạch	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành, triển khai thực hiện
54.	Xây dựng chiến lược về hội nhập quốc tế văn hóa Thủ đô đến năm 2030 tầm nhìn 2045.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch, sự kiện	 Năm 2026
55.	Tổ chức các sự kiện, liên hoan và festival văn hóa – nghệ thuật quốc tế thường niên tại Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch, sự kiện	Năm 2026 và các năm tiếp theo
56.	Lập hồ sơ khoa học 02 di sản văn hóa phi vật thể “Phở”, “Múa rối nước” đề nghị ghi danh vào các danh sách của UNESCO, giai đoạn 2026 - 2030.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch của UBND Thành phố	Năm 2026- 2027
57.	Đề nghị và lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể “Áo dài Việt Nam” đề nghị ghi danh vào các danh sách của UNESCO, giai đoạn 2027 - 2030.	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch của UBND Thành phố	Đề nghị lập hồ sơ năm 2026 Năm 2027 triển khai thực hiện